



SIMON & SCHUSTER'S
PIMSLEUR®

C'est
BON
TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

Phương pháp học ngoại ngữ Pimsleur là phương pháp hoc ngoại ngữ dựa trên việc nghe. Được phát triển bởi Paul Pimsleur, nó đề cao việc chủ động trong việc học hơn là việc học vẹt, ghi nhớ một cách máy móc. Xuyên suốt các bài học, người nghe lặp lại các từ/ cụm từ được nói bởi người bản ngữ và sau đó tự mình xây dựng nên những cụm từ mới dựa trên những điều đã học. Trong khi nghe các cụm từ mới, người nghe cũng được yêu cầu lặp lại các cụm từ đã nghe trước đó. Yêu cầu về việc nói ra các cụm từ đã học được lặp lại trong suốt chương trình học. Khi đang dạy học tại trường Đại học California, Los Angeles từ năm 1963 đến năm 1971, Pimsleur tạo ra các chương trình học tiếng Hy Lạp, tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Đức và tiếng Akan.^[1]

Phương pháp Pimsleur chú trọng đến việc nói và đọc. Hai kỹ năng này được mài giũa qua những bài học kéo dài 30 phút. Bài học được xem là hoàn tất nếu người nghe hiểu được 80% nội dung. Trong các bài học, học viên được nghe những người bản ngữ hướng dẫn, có cả người nói tiếng mẹ đẻ của học viên và người bản ngữ của ngôn ngữ đang học. Tại những khoảng thời gian định trước, học viên được yêu cầu lặp lại các từ/ cụm từ đã được nghe trước đó. Trong khi học, số lượng từ vựng tăng dần. Chương trình còn có các bài học đọc ngắn

Những đối tượng phù hợp với phương pháp này:

1. Những người mới bắt đầu học tiếng Pháp
2. Những người đã học tiếng Pháp nhưng yếu toàn toàn cả 4 kỹ năng Nghe - Nói - Đọc - Viết.
3. Vốn từ vựng yếu kém (1000 từ)

Các bài học trình bày theo dạng tình huống, chia làm 30 bài học theo các chủ đề khác nhau, tập trung vào các tình huống thường gặp nhất trong cuộc sống.

Dạng tài liệu: gồm 30 file MP3 tương ứng với 30 bài học theo chủ đề + 1 file Ebook nội dung chi tiết. (*Người học có thể in file này ra để học nếu cần thiết*).

Bài 01

<i>Excuse me</i>	<i>Pardon xin lỗi</i>
<i>The English</i>	<i>L'anglais tiếng anh</i>
<i>Understand</i>	<i>Comprendre hiểu</i>
<i>You understand</i>	<i>Vous comprenez bạn hiểu không</i>
<i>You understand</i>	<i>English Vous comprenez l'anglais</i>
* Put this in front of the sentence to make a question Is that ?	<i>Est-ce que (đặt cụm từ này phia trước để hỏi)</i>
<i>Ask me 'Do I understand?'</i>	<i>Est-ce que vous comprenez?</i>
<i>Ask me 'Do I understand English?'</i>	<i>Est-ce que vous comprenez l'anglais?</i>
<i>Answer 'No Sir'</i>	<i>Non monsieur</i>
<i>I understand</i>	<i>Je comprends</i>
<i>I understand English</i>	<i>Je comprends l'anglais</i>
<i>I don't understand</i>	<i>Je ne comprends pas</i>
<i>I don't understand English</i>	<i>Je ne comprends pas l'anglais</i>
<i>French</i>	<i>le français</i>
<i>I understand French</i>	<i>Je comprends le français</i>
<i>You understand French</i>	<i>Vous comprenez français</i>
<i>Do you understand French?</i>	<i>Est-ce que vous comprenez Français ?</i>
<i>A little</i>	<i>un peu</i>
<i>I understand a little</i>	<i>Je comprends un peu (tôi hiểu một chút)</i>
<i>American (M)</i>	<i>Américain</i>
<i>American (F)</i>	<i>Américaine</i>
<i>You are</i>	<i>Vous êtes</i>
<i>Are you american ?</i>	<i>Est-ce que vous êtes américain ?</i>
<i>Yes</i>	<i>Oui</i>
<i>Yes, Miss</i>	<i>Oui, mademoiselle</i>
<i>I understand French a little</i>	<i>Je comprends un peu le français</i>

Bài 02

<i>Say the word 'english'</i>	<i>L'anglais</i>
<i>Say the word' French'</i>	<i>Le français</i>
<i>Say 'I understand'</i>	<i>Je comprends</i>
<i>Say 'i understand French'</i>	<i>Je comprends le français</i>
<i>Ask 'Do you understand English'</i>	<i>Est-ce que vous comprenez l'anglais ?</i>
<i>Hello, Good Morning</i>	<i>Bonjour</i>
<i>Good</i>	<i>Bon</i>

Day	Jour
Say 'Hello Miss'	Bonjour Mademoiselle
Addressed a married woman	madame
Good morning Sir	Bonjour monsieur
How	Comment
You go	Vous allez
How are you? (How you going?)	Comment allez-vous ?
Very well, thanks	Très bien, Merci
Ask the man How he is?	Comment allez-vous ?
I'm well (Answering the question How are you?)	Je vais bien
Good bye	Au voir
Not very well	Pas très bien

Bài 3

But	Mais
I am	Je suis
I	Je
French (M)	Français
French (F)	Française
Are you french, Miss?	Est-ce que vous êtes Française, mademoiselle ?
I am not french (F).	Je ne suis pas française.
And you ?	Et vous ?
You are american(F)	Vous êtes américaine
You are not american(F)	Vous n'êtes pas américaine
But I understand French	Mais je comprends le Français
Please	S'il vous plaît
Ask 'Are you well'	Est-ce que vous allez bien ?
No. I'm not well	Non, Je ne vais pas bien
I'm well	Je vais bien
You speak very well	Vous parlez très bien

Bài 04

Good Morning Sir	Bonjour Monsieur
Good bye madam	Au voir madame
Say 'How he is ?'	Comment allez-vous?
I'm well thanks	Je vais bien, merci
Not very well	Pas très bien
I am not well	Je ne vais pas bien

You understand very well	Vous comprenez très bien
You are not american(F)	Vous n'êtes pas américaine
I am not american(M)	Je ne suis pas américain
You speak	Vous parlez
You understand	Vous comprenez
You speak well	Vous parlez bien
I speak	Je parle
I speak a little	Je parle un peu
But	Mais
But i don't speak	Mais je ne parle pas
But i don't speak well	Mais je ne parle pas bien
Yes, I understand a little	Si, Je comprends un peu
And I speak a little	Et je parle un peu
I'm not french(M)	Je ne suis pas Français
But yes	Mais oui
The street	La rue
St. Jacque Street	La rue St. Jacques
St.Micheal Street	La rue St.Michel
Where	Où
Is	est
Where is the street	Où est la rue
Where is St.Jacque Street, please	Où est la rue St. Jacques, s'il vous plaît
Boulevard	Le boulevard
St.Micheal Boulevard	Le boulevard St.Michel
Where St Michel Boulevard is please?	Où est le boulevard St. Michel, s'il vous plaît?
Here	Ici
It is	C'est
It	Ce
It's here	C'est ici
Is it here ?	Est-ce que c'est ici? (S – ke- cet- ici)
No, it is not here	Non, ce n'est pas ici
Yes, it is here	Oui, c'est ici
It is over there/ down there	C'est là-bas
It is not over there/ down there	Ce n'est pas là-bas
St.Micheal Boulevard is here	Le boulevard St. Michel est ici
St Jacques street is not down there	La rue St. Jacques n'est pas là-bas

Never Mind	Ça ne fait rien
Lesson 5	
Moi	Me
And i speak a little	Et je parle un peu
I don't know	Je ne sais pas
I know	Je sais
Me i know	Moi, je sais
You Know	Vous savez
Do you know ?	Est-ce que vous savez ? / Savez-vous ?
No, i don't know	Non, je ne sais pas
I want	Je veux
You want	Vous voulez
I don't want	Je ne veux pas
Do you want ?	Est-ce que vous voulez / Voulez-vous
You would like	Vous voudriez
You would like to eat something	Vous voudriez manger quelque chose
To eat	manger
something	Quelque chose
Will you like to eat something?	Est-ce que vous voudriez manger quelque chose?
Yes, I would like to eat something	Oui, je voudrais manger quelque chose.
I would like	Je voudrais
Yes, I would like to eat	Oui, je voudrais manger
I would like to drink something	Je voudrais boire quelque chose
To drink	Boire
Will you like to drink something?	Est-ce que vous voudriez boire quelque chose?
No, thank you	Non, merci
But i would like to eat something	Mais, je voudrais manger quelque chose
Are you well ?	Est-ce que vous allez bien ?
No, i'm not very well	Non, je ne suis pas très bien
It is not here. It is over there	Ce n'est pas ici. C'est là-bas
But me, I don't want to eat	Mais moi, je ne veux pas manger
Lesson 6	
Also/too	Aussi
Street	La rue
You speak well	Vous parlez bien
And i understand a little and I speak a little	Et je comprends un peu et je parle un peu

<i>Do you want to eat something?</i>	<i>Est-ce que vous voulez manger quelque chose ?</i>
<i>Would you like to eat something?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez manger quelque chose?</i>
<i>Where would you like to eat ?</i>	<i>Où est que vous voudriez manger?</i>
<i>At my place</i>	<i>Chez-moi</i>
<i>At your place</i>	<i>Chez-vous</i>
<i>Me too</i>	<i>Moi aussi</i>
<i>I would like to eat something too</i>	<i>Je voudrais manger quelque chose aussi</i>
<i>When</i>	<i>Quand</i>
<i>Now</i>	<i>Maintenant</i>
<i>When would you like to eat ?</i>	<i>Quand est-ce que vous voudriez manger?</i>
<i>Not now</i>	<i>Pas maintenant</i>
<i>Later</i>	<i>Plus tard</i>
<i>More</i>	<i>Plus</i>
<i>Late</i>	<i>tard</i>
<i>I would like to drink something too (I would like also to drink something)</i>	<i>Je voudrais aussi boire quelque chose</i>
<i>Would you like to drink something at my place?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire quelque chose chez moi?</i>
<i>Yes, i want to (In respond to the question above)</i>	<i>Oui, je veux bien</i>
<i>But i like to eat something also</i>	<i>Mais, je voudrais aussi manger quelque chose</i>

Lesson 7

<i>Alright/ok/agree</i>	<i>D'accord</i>
<i>Not ok</i>	<i>Pas d'accord</i>
<i>I would like to eat here</i>	<i>Je voudrais manger ici</i>
<i>At the restaurant</i>	<i>Au restaurant (à + le = au)</i>
<i>Yes, very good</i>	<i>Oui, très bien</i>
<i>What would you like to eat ?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez manger ?</i>
<i>When would you like to eat ?</i>	<i>Quand est-ce que vous voudriez manger?</i>
<i>Where would you like to eat ?</i>	<i>Où est que vous voudriez manger?</i>
<i>What would you like to drink ?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez boire ?</i>
<i>Some wine</i>	<i>Du vin (de + le = du)</i>
<i>I would like to drink some wine at the restaurant</i>	<i>Je voudrais boire du vin au restaurant</i>
<i>Would you like to drink some wine ?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire du vin?</i>
<i>Some beer</i>	<i>De la bière</i>
<i>I would like to drink some beer</i>	<i>Je voudrais de la bière</i>

<i>Where would you like to drink wine?</i>	<i>Où est-ce que vous voudriez boire du vin?</i>
<i>But later</i>	<i>Mais plus tard</i>
<i>Ok, when ?</i>	<i>D'accord, quand ?</i>
<i>Where is the restaurant ?</i>	<i>Où est le restaurant ?</i>
<i>Very well. What would you like to drink?</i>	<i>Très bien. Qu'est-ce que vous voudriez boire?</i>
<i>Something</i>	<i>Quelque chose</i>
<i>Would you like to drink some beer?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire de la bière?</i>
<i>You wouldn't want to drink something?</i>	<i>Vous ne voudriez pas boire quelque chose?</i>
<i>But me, i would like to drink something now</i>	<i>Mais moi, je voudrais boire quelque chose maintenant</i>

Lesson 8

<i>To have lunch</i>	<i>Déjeuner</i>
<i>Where would you like to have lunch</i>	<i>Où est-ce que vous voudrais déjeuner ?</i>
<i>What would you like to drink?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez boire?</i>
<i>Would you like to drink something?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire quelque chose?</i>
<i>When would you like to drink something?</i>	<i>Quand est-ce que vous voudriez boire quelque chose?</i>
<i>2 beer please (orders 2 beer to with the waitress)</i>	<i>Deux bières s'il vous plaît</i>
<i>Or</i>	<i>Ou</i>
<i>Would you like some beer or some wine?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez de la bière ou du vin ?</i>
<i>More</i>	<i>Plus</i>
<i>Two</i>	<i>Deux</i>
<i>Some wine</i>	<i>Du vin</i>
<i>Ok</i>	<i>D'accord</i>
<i>I would like to drink some wine</i>	<i>Je voudrais boire du vin</i>
<i>I want</i>	<i>Je veux</i>
<i>I don't want</i>	<i>Je ne veux pas</i>
<i>I would like</i>	<i>Je voudrais</i>
<i>No, thank you</i>	<i>Non, Merci</i>
<i>I would like to drink some beer</i>	<i>Je voudrais boire de la bière</i>
<i>I don't know</i>	<i>Je ne sais pas</i>
<i>I really want to/ I accept</i>	<i>Je veux bien</i>
<i>What do you want to do</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez faire?</i>
<i>To do</i>	<i>faire</i>
<i>At the hotel</i>	<i>À l'hôtel</i>

Where	Où
At the restaurant	Au restaurant
I would like to buy something	Je voudrais acheter quelque chose
To buy	Acheter
What would you like to buy ?	Qu'est-ce que vous voudriez acheter?
I would like to do something	Je voudrais faire quelque chose
With whom	Avec qui
Who	Qui
With you	Avec vous
To buy something	Acheter quelque chose
No, now i would like to eat something	Non, maintenant. Je voudrais manger quelque chose
But, with whom	Mais, avec qui
With you, Miss	Avec vous, mademoiselle
Would you like to drink something with me	Est-ce que vous voudrais boire quelque chose avec moi?
Yes, thanks. I accept. But when?	Oui, merci. Je veux bien. Mais quand?
Now	Maintenant
Where ? At the hotel	Où ? À l'hôtel ?
No, not at hotel	Non, pas à l'hôtel.
At St michael restaurant, please	Au restaurant St.Michel, s'il vous plait
Ok	D'accord
Where the St.Michel restaurant is?	Où est le restaurant St.Michel?
Yes i know	Oui je sais
It's on the St Jacques street	C'est rue St. Jacques
Would you like to drink some beer too?	Est-ce que vous voudriez boire aussi de la bière?
But yes. And i would like to eat something. You too?	Mai oui. Et je voudrais manger quelque chose. Vous aussi ?
Yes, me too. I would like to eat something.	Oui, moi aussi. Je voudrais manger quelque chose
Not now. I would like to eat later	Pas maintenant. Je voudrais manger plus tard
Good. A little later	Bon, un peu plus tard
Ok. A little later	D'accord. Un peu plus tard
And i would like to eat with you	Et, je voudrais manger avec vous.
Me too	Moi aussi
Yes, I indeed want to drink something	Oui, Je veux bien boire quelque chose
What do you want to do now	Qu'est -ce que vous voulez faire maintenant?

Lesson 9	
Dit moi	Tell me
Ask me 'how I am'	Comment allez vous
Ask me 'if I understand french'	Est-ce que vous comprenez le français
Ask me 'Where st. Jacque street is'	Où la rue St.Jacques
Do you know where St Jacques street is	Est-ce que vous savez la rue St.Jacques
Excuse me	Pardon
Where is the restaurant St. Jacques?	Ou est le restaurant St. Jacques ?
Tell me 'you would like to eat lunch now'	Je voudrais déjeuner maintenant
Ask me 'if i would like to eat lunch too'	Est-ce que vous voudrais aussi déjeuner
Say 'no, not me'	Non, pas moi
Say 'I like to buy something'	Je voudrais acheter quelque chose
When	Quand
Ask her 'what she would like to buy ?'	Qu'est-ce que vous voudriez acheter
With whom	Avec qui
I would like to buy some wine	Je voudrais acheter du vin
Or some beer	Ou de la bière
I would like to drink something with you	Je voudrais boire quelque chose avec vous
But not here	Mais pas ici
And not down there. At the hotel	Et pas là-bas. À l'hôtel
Say 'no not at the hotel'	Non, pas à l'hotel
Ask her 'What she want to do'	Qu'est-ce que vous voulez faire?
I like to drink something at your place	Je voudrais boire quelque chose chez vous
Ok	D'accord
Ok, but i like to have lunch too	D'accord mais je voudrais aussi déjeuner
At what time	À quelle heure
One o'clock	Une heure
At One o'clock	À Une heure (une-ner)
At Nine o'clock	À Neuf heures (nerve-ver)
8	Huit
At 8 o' clock	À Huit heures (wheat-ter)
2	deux
I want	Je veux
2 o'clock	Deux heures (deu-zer)
Ok, but i like to have lunch at your place	D'accord mais je voudrais déjeuner chez vous
I don't know what time	Je ne sais pas a quelle heure

<i>At 8 o'clock, ok ?</i>	<i>À huit heures, d'accord ?</i>
<i>Ok, at my place</i>	<i>D'accord. Chez moi</i>
<i>Where is the hotel St.Jacques ?</i>	<i>Où est l'hôtel St. Jacques, s'il vous plait ?</i>
<i>It's over there, on St Jacque street</i>	<i>C'est là-bas, rue St.Jacques</i>
<i>And not later</i>	<i>Et pas plus tard</i>
<i>Not ok</i>	<i>Pas d'accord</i>
<i>No, thank you. I do not want to.</i>	<i>Non merci. Je ne veux pas</i>
<i>Certainly not</i>	<i>Absolument pas</i>
<i>No sir. I do not want to drink something with you</i>	<i>Non, monsieur. Je ne veux pas boire quelque chose avec vous</i>
<i>Ah. I understand now</i>	<i>Ah.. Je comprends maintenant</i>
<i>Yes. You do not want to drink something with me</i>	<i>Oui. Vous ne voulez pas boire quelque chose avec moi</i>
<i>But you would like to eat something with me</i>	<i>Mais vous voudriez manger quelque chose avec moi</i>
<i>Not at 1 o'clock or at 2 o'clock</i>	<i>Pas à une heure et pas à deux heure</i>
<i>You don't understand sir</i>	<i>Vous ne comprenez pas monsieur</i>
<i>What do i don't understand ?</i>	<i>Qu'est-ce que je ne comprends pas?</i>
<i>You don't understand french sir</i>	<i>Vous ne comprenez pas français, monsieur</i>
<i>Lesson 10</i>	
<i>Listen to this conversation</i>	<i>Écoutez cette conversation</i>
<i>Much later</i>	<i>Bien plus tard</i>
<i>I like to eat something</i>	<i>Je voudrais manger quelque chose</i>
<i>I like to do something</i>	<i>Je voudrais faire quelque chose</i>
<i>What do you want to do</i>	<i>Qu'est -ce que vous voulez faire</i>
<i>I like to buy something</i>	<i>Je voudrais acheter quelque chose</i>
<i>At what time</i>	<i>À quelle heure</i>
<i>No miss, you don't understand</i>	<i>Non, mademoiselle, vous ne comprenez pas</i>
<i>What i don't understand</i>	<i>Qu'est-ce que Je ne comprends pas</i>
<i>What would you like to drink</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez boire?</i>
<i>No thanks, i would like to eat something</i>	<i>Non merci, je voudrais manger quelque chose</i>
<i>Would you like to drink something or you would like to eat</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire quelque chose ou est-ce que vous voudriez manger ?</i>
<i>Yes, at your place</i>	<i>Oui, chez vous</i>
<i>What time is it ?</i>	<i>Quelle heure est-il ?</i>
<i>It is 9 o'clock (respond to above question)</i>	<i>Il est neuf heures</i>
<i>It is 2 o'clock</i>	<i>Il est deux heures</i>

<i>It is 5 o' clock</i>	<i>Il est cinq heure (sank-ker)</i>
<i>It is 3 o'clock</i>	<i>Il est trois heures (tua ser)</i>
<i>It is 4 o'clock</i>	<i>Il est quatre heures (cut -ual)</i>
<i>Ask me 'Is it 4 o'clock'</i>	<i>Est-ce que il quatre heures?</i>
<i>No, It is 3 o'clock</i>	<i>Il est trois heures</i>
<i>It is 8 o'clock</i>	<i>Il est huit heures</i>
<i>I don't know but i would like to eat something</i>	<i>Je ne sais pas mais je voudrais manger quelque chose</i>
<i>No, i am going to have lunch now</i>	<i>Non, je vais déjeuner maintenant</i>
<i>I am going</i>	<i>Je vais</i>
<i>You are going</i>	<i>Vous allez</i>
<i>You are going to eat</i>	<i>Vous allez manger</i>
<i>Are you going to eat ?</i>	<i>Est-ce que vous allez manger?</i>
<i>Yes. I am going to eat not</i>	<i>Oui, je vais manger maintenant</i>
<i>I am going</i>	<i>Je vais</i>
<i>I want</i>	<i>Je veux</i>
<i>I am going to eat at 5'oclock</i>	<i>Je vais manger à cinq heures</i>
<i>Ask me 'Am i going to eat at 5o'clock'</i>	<i>Est-ce que vous allez manger à cinq heures</i>
<i>But i am going to drink something</i>	<i>Mais, je vais boire quelque chose</i>
<i>When</i>	<i>Quand</i>
<i>At 3 o'clock or at 4 o'clock</i>	<i>À trois heures ou à quatre heures</i>
<i>Me, i am going to drink something at 9 o'clock</i>	<i>Moi, je vais boire quelque chose à neuf heures</i>
<i>Thank you. I'm going to have lunch</i>	<i>Merci, je vais déjeuner</i>
<i>Are you well ?</i>	<i>Est-ce que vous allez bien?</i>
<i>I feel/going fine</i>	<i>Je vais bien</i>
<i>I really want to</i>	<i>Je veux bien</i>
<i>When do you like to have lunch</i>	<i>Quand est-ce que vous voudriez déjeuner?</i>
<i>Would you like to have lunch? yes or no?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez déjeuner, oui ou non ?</i>
<i>Yes, but when ?</i>	<i>Oui, mais quand ?</i>
<i>Ask her if she is going to have lunch with you</i>	<i>Est-ce que vous allez déjeuner avec moi?</i>
<i>Yes, i am going to have lunch with you</i>	<i>Oui, je vais déjeuner avec vous</i>

**Lesson
11**

<i>Did you know ?</i>	<i>Est-ce que vous savez/ Savez-vous</i>
<i>Ah yes, i know</i>	<i>Ah oui, je sais</i>
<i>I'm going to drink wine later</i>	<i>Je vais boire du vin plus tard</i>
<i>What time is it now ?</i>	<i>Quelle heure est-il, maintenant?</i>

<i>Ask her if she would like to have lunch with you</i>	<i>Est-ce que vous voudriez déjeuner avec moi?</i>
<i>At six o'clock</i>	<i>À six heures</i>
<i>Or at seven o'clock</i>	<i>Ou À sept heures</i>
<i>In that case/then</i>	<i>Alors</i>
<i>Then at seven o'clock</i>	<i>Alors À sept heures</i>
<i>This evening</i>	<i>Ce soir</i>
<i>To have dinner</i>	<i>Dîner</i>
<i>I am going to have dinner this evening</i>	<i>Je vais dîner ce soir</i>
<i>I would like to have dinner this evening</i>	<i>Je voudrais dîner ce soir</i>
<i>At ten o'clock</i>	<i>À dix heures</i>
<i>Tonight</i>	<i>Ce soir</i>
<i>Tonight, i am going to have dinner at ten o'clock</i>	<i>Ce soir, je vais dîner À dix heures</i>
<i>Tomorrow</i>	<i>Demain</i>
<i>And tomorrow</i>	<i>Et demain</i>
<i>Tomorrow i am going to have dinner with you</i>	<i>Demain, je vais dîner avec vous</i>
<i>Tomorrow evening</i>	<i>Demain soir</i>
<i>Tomorrow evening at 7 o'clock</i>	<i>Demain soir à sept heures</i>
<i>Today</i>	<i>Aujourd'hui</i>
<i>To listen</i>	<i>écouter</i>
<i>To repeat</i>	<i>Répéter</i>
<i>Ask if she would like dinner with you today</i>	<i>Est-ce que vous voudriez dîner avec moi aujourd'hui</i>
<i>Not today, tomorrow</i>	<i>Pas aujourd'hui, demain</i>
<i>Me, i am going to have dinner now</i>	<i>Moi, je vais dîner maintenant</i>
<i>Today and tomorrow also</i>	<i>aujourd'hui et aussi demain</i>
<i>Not this evening but tomorrow evening</i>	<i>Pas ce soir mais demain soir</i>
<i>Then at 8 o'clock at my place</i>	<i>Alors à huit heures chez moi</i>
<i>How are you today ?</i>	<i>Comment allez vous aujourd'hui</i>
<i>Well thanks</i>	<i>Bien, merci</i>
<i>What do you want to do ?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voulez faire</i>
<i>When ? now ?</i>	<i>Quand ? Maintenant ?</i>
<i>What do you want to do this evening ?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voulez faire ce soir</i>
<i>I don't know. And you ?</i>	<i>Je ne sais pas. Et vous ?</i>
<i>Do you want to drink something at my place ?</i>	<i>est-ce que vous voulez boire quelque chose chez moi</i>

<i>Yes, i 'm ok. But not this evening</i>	<i>Oui, je vais bien. Mais pas ce soir</i>
<i>Then, tomorrow evening</i>	<i>Alors, demain soir</i>

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

<i>Yes, tomorrow evening. I accept</i>	<i>Oui, demain soir. Je vais bien</i>
<i>At what time are you going to have dinner today</i>	<i>À quelle heure est-ce que vous allez dîner aujourd'hui</i>
<i>At what time are you going to have dinner this evening</i>	<i>À quelle heure est-ce que vous allez dîner ce soir</i>
<i>And tomorrow</i>	<i>Et demain</i>
<i>At what time would you like to drink something at my place</i>	<i>À quelle heure est-ce que vous voudriez boire quelque chose chez moi ?</i>
<i>I would like to drink something at your place at 10 o'clock</i>	<i>Je voudrais boire quelque chose chez vous à dix heures</i>
<i>What do you want to drink ?</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez boire ?</i>
<i>I would like to drink some beer</i>	<i>Je voudrais boire de la bière</i>
<i>Repeat please</i>	<i>Répétez, s'il vous plaît ?</i>
<i>Alright, but listen</i>	<i>D'accord mais écoutez</i>
<i>See you tomorrow</i>	<i>À demain</i>

**Lesson
12**

<i>Listen again</i>	<i>Écoutez encore</i>
<i>Are you going to drink wine ?</i>	<i>Est-ce que vous allez boire du vin</i>
<i>No, i am going to drink beer</i>	<i>Non, je vais boire de la bière</i>
<i>I am not going to drink today</i>	<i>Je ne vais pas boire aujourd'hui</i>
<i>You are not going to drink ?</i>	<i>Vous ne allez pas boire ?</i>
<i>No, not today</i>	<i>Non, pas aujourd'hui</i>
<i>Today i am going to eat at 3pm</i>	<i>Aujourd'hui, je vais manger à trois heures</i>
<i>How much</i>	<i>Combien</i>
<i>How much do i owe you ?</i>	<i>Je vous dois combien? Or combien est-ce que je vous dois</i>
<i>I owe</i>	<i>Je dois</i>
<i>I owe you</i>	<i>Je vous dois</i>
<i>11 francs</i>	<i>Onze francs</i>
<i>12 francs</i>	<i>Douze francs</i>
<i>2 francs</i>	<i>deux francs</i>
<i>13 francs</i>	<i>Treize francs</i>
<i>Do i owe you 5 francs</i>	<i>Est-ce que je vous dois cinq francs</i>
<i>I owe you 13 francs</i>	<i>Je vous dois treize francs</i>
<i>Do you understand</i>	<i>Est-ce que vous comprenez ?</i>
<i>Yes, i understand now</i>	<i>Oui, je comprends maintenant</i>
<i>I understand you now</i>	<i>Je vous comprends maintenant</i>

Listen and answer

Écoutez et répondez

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

<i>Hello, how are you today ?</i>	<i>Bonjour, comment allez vous aujourd'hui ?</i>
<i>No, i not good today</i>	<i>Non, je ne vais pas très bien</i>
<i>Do you want to eat something</i>	<i>Est-ce que vous voudriez manger quelque chose</i>
<i>Do you want to drink something? Wine?</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire quelque chose du vin ?</i>
<i>No, i would like to drink beer. Some beer please</i>	<i>Non, je voudrais boire de la bière. De la bière, s'il vous plaît</i>
<i>Good. When ? Today ?</i>	<i>Bon. Quand ? Aujourd'hui ?</i>
<i>No, not today. Tomorrow</i>	<i>Non, pas aujourd'hui. Demain.</i>
<i>Tonight ?</i>	<i>Ce soir</i>
<i>No, not tonight. Tomorrow evening</i>	<i>Non, pas ce soir. Demain soir</i>
<i>At what time ? 5 pm ?</i>	<i>À quelle heure ? cinq heures ?</i>
<i>Not 5pm. At 6 pm</i>	<i>Pas cinq heures. À six heures</i>
<i>No, then 7pm</i>	<i>Non, alors à sept heures</i>
<i>No, not 7 pm. At 8pm ?</i>	<i>Non, pas sept heures. À huit heures ?</i>
<i>But no. At 10pm please</i>	<i>Mais non. À dix heures s'il vous plaît.</i>
<i>No, not 10pm. 11pm</i>	<i>Non, pas dix heures. Onze heures ?</i>
<i>Ok. Tomorrow night, 11pm</i>	<i>D'accord. Demain soir à onze heures</i>
<i>You do not owe me 11 francs</i>	<i>Vous ne me devez pas onze francs</i>
<i>No, i do not owe you 11 francs. I owe you 10 francs</i>	<i>Non, je ne vous dois pas onze francs. Je vous dois dix francs</i>
Lesson 13	
<i>I don't understand you</i>	<i>Je ne vous comprenez pas</i>
<i>Listen please</i>	<i>Écoutez, s'il vous plaît</i>
<i>I am listening</i>	<i>J'écoute</i>
<i>Repeat please</i>	<i>Répétez s'il vous plaît</i>
<i>I am repeating</i>	<i>Je répète</i>
<i>When ? Today ?</i>	<i>Quand ? Aujourd'hui ?</i>
<i>Or tomorrow</i>	<i>Ou demain</i>
<i>This evening</i>	<i>Ce soir</i>
<i>Tomorrow evening</i>	<i>Demain soir</i>
<i>At what time</i>	<i>À quelle heure</i>
<i>Good evening</i>	<i>Bonsoir</i>
<i>I feeling ok today</i>	<i>Je vais bien Aujourd'hui</i>
<i>How many francs do you have ?</i>	<i>Vous avez combien de francs ?</i>
<i>You have</i>	<i>Vous avez</i>

<i>Continue repeating</i>	<i>Continuer à répétez</i>
<i>You have how many francs</i>	<i>Vous avez combien de francs?</i>
<i>I have 14 francs</i>	<i>J'ai quatorze francs</i>
<i>14</i>	<i>quatorze</i>
<i>I have</i>	<i>J'ai</i>
<i>How many dollars you have ?</i>	<i>Vous avez combien de dollars?</i>
<i>I have 14 dollars</i>	<i>J'ai quatorze dollars</i>
<i>I have 15 dollars</i>	<i>J'ai quinze dollars</i>
<i>How many francs you have ?</i>	<i>Vous avez combien de francs?</i>
<i>Do you have 16 francs</i>	<i>Est-ce que vous avez seize francs ?</i>
<i>No, i have 13 francs</i>	<i>Non, j'ai treize francs</i>
<i>But i have 15 dollars</i>	<i>Mais, j'ai quinze dollars</i>
<i>Ask 'you haven't got 16 dollars'</i>	<i>Vous n'avez pas seize dollars?</i>
<i>Ask how much you owe</i>	<i>Je vous dois combien, madame</i>
<i>15 francs Sir</i>	<i>Quinze francs monsieur</i>
<i>And in dollars ?</i>	<i>Et en dollars ?</i>
<i>In dollars ?</i>	<i>En dollars ?</i>
<i>In francs</i>	<i>En francs</i>
<i>14 francs please</i>	<i>Quatorze francs s'il vous plaît</i>
<i>I have 10 dollars</i>	<i>J'ai dix dollars</i>
<i>Ask have you got 5 dollars</i>	<i>Est-ce que vous avez cinq dollars</i>
<i>In francs, it's 15 francs</i>	<i>En francs, c'est quinze francs</i>
<i>I don't have 16 francs</i>	<i>Je n'ai pas seize francs</i>
<i>I have 14 francs</i>	<i>J'ai quatorze francs</i>
<i>Well then, it's 14 francs</i>	<i>Alors, c'est quatorze francs</i>
<i>You going to speak to the saleswoman</i>	<i>Vous allez parler à la vendeuse</i>
<i>You owe me 11 francs</i>	<i>Vous me devez onze francs</i>
<i>I owe</i>	<i>Je dois</i>
<i>You owe</i>	<i>Vous devez</i>
<i>I don't have any francs</i>	<i>Je n'ai pas de francs</i>
<i>And in dollars</i>	<i>Et en dollars ?</i>
<i>Ok. How much dollars do you have ?</i>	<i>D'accord. Vous avez combien de dollars ?</i>
<i>How many dollars do you want</i>	<i>Est-ce que vous voulez combien de dollars</i>
<i>You owe me 10 dollars</i>	<i>Vous me devez dix dollars</i>
<i>What ? i do not understand you sir. Repeat please.</i>	<i>Comment ? je ne vous comprends pas monsieur. Répétez s'il vous plaît</i>

<i>Imagine now you are in café in France</i>	<i>Imaginer maintenant que vous êtes en café en France</i>
<i>Good evening. What would you like to drink</i>	<i>Bonsoir, est-ce que vous voudriez boire ?</i>
<i>I would like a beer please</i>	<i>Je voudrais une bière s'il vous plaît</i>
<i>Would you like 1 or 2</i>	<i>Est-ce que vous voudriez une ou deux ?</i>
<i>1, 1 beer please</i>	<i>Une. Une bière s'il vous plaît</i>
<i>Very well. Here is 1 beer</i>	<i>Très bien. Voilà une bière</i>
<i>How much it is ?</i>	<i>C'est combien ?</i>
<i>It's 12 francs</i>	<i>C'est douze francs</i>
<i>I do not have any francs</i>	<i>Je n'ai pas de francs</i>
<i>How much it is in dollars</i>	<i>En dollars, c'est combien. / C'est combien en dollars?</i>
<i>In dollars, I do not know myself</i>	<i>En dollars. Je ne sais pas moi</i>
<i>I know</i>	<i>Moi, je sais</i>
<i>Tell him you have 15 dollars</i>	<i>J'ai quinze dollars</i>
<i>And tell him you would like 5 beers</i>	<i>Je voudrais cinq bières</i>
<i>Lesson 14</i>	
<i>A newspaper</i>	<i>Un journal</i>
<i>Here are 13 francs</i>	<i>Voilà, treize francs</i>
<i>I want 12 francs</i>	<i>Je veux douze francs</i>
<i>Do you have 1 franc, sir ?</i>	<i>Est-ce que vous avez un franc, monsieur ? OR Avez-vous un franc ?</i>
<i>Do you want 1 franc ?</i>	<i>Voulez-vous un franc ?</i>
<i>I want 16 francs</i>	<i>Je veux seize francs</i>
<i>How many dollars have you ?</i>	<i>Vous avez combien de dollars ? OR Combien de dollars avez-vous ?</i>
<i>I have no dollars</i>	<i>Je n'ai pas de dollar</i>
<i>I have many francs</i>	<i>J'ai beaucoup de francs</i>
<i>But i have no dollars</i>	<i>Mais je n'ai pas de dollars</i>
<i>Ask 'you haven't any dollar ?'</i>	<i>Vous n'avez pas de dollars</i>
<i>Say 'you are not american'</i>	<i>vous n'êtes pas américain</i>
<i>Say 'I am american'</i>	<i>Je suis américain</i>
<i>I have some francs</i>	<i>J'ai des francs</i>
<i>Tell me you have some dollars</i>	<i>J'ai des dollars</i>
<i>But no francs</i>	<i>Mais pas francs</i>
<i>Give me some francs</i>	<i>Donnez-moi des francs</i>

<i>Ask me to give you some dollars</i>	<i>Donnez-moi des dollars</i>
<i>Ok. Here are 3 dollars</i>	<i>D'accord. Voila, trois dollars</i>
<i>Tell her you haven 't any francs</i>	<i>Je n'ai pas des francs</i>
<i>Ask her if she have some francs</i>	<i>Est-ce que vous avez des francs or Avez-vous des francs</i>
<i>I have many francs</i>	<i>J'ai beaucoup des francs</i>
<i>I have 17 francs</i>	<i>J'ai dix-sept francs</i>
<i>18</i>	<i>dix-huit</i>
<i>19</i>	<i>Dix neuf</i>
<i>I have 19 dollars</i>	<i>J'ai dix-neuf dollars</i>
<i>And i also have a lot of francs</i>	<i>Et j'ai aussi beaucoup de francs</i>
<i>Ask her how many francs she have</i>	<i>Vous avez combien de francs</i>
<i>I have no beer</i>	<i>Je n'ai pas de bière</i>
<i>I would like to buy some beer</i>	<i>Je voudrais acheter de la bière</i>
<i>Me, i got some beer</i>	<i>Moi, j'ai de la bière</i>
<i>Here is the beer</i>	<i>Voila, une bière</i>
<i>Now give me 17 francs</i>	<i>Maintenant, donnez-moi dix-sept francs</i>
<i>I would like to buy some wine</i>	<i>Je voudrais acheter du vin</i>
<i>Ask me if i have any dollars</i>	<i>Est-ce que vous avez des dollars? OR Avez-vous des dollars ?</i>
<i>No, i haven't any dollars</i>	<i>Non, je n'ai pas des dollars</i>
<i>And francs</i>	<i>Et des francs</i>
<i>Many</i>	<i>Beaucoup</i>
<i>How many ?</i>	<i>Combien</i>
<i>It is not many</i>	<i>Ce n'est pas beaucoup</i>
<i>Excuse me madame</i>	<i>Pardon madame</i>
<i>Where is st. Michael boulevard</i>	<i>Où est le boulevard st Michel?</i>
<i>Do you know where the boulevard is</i>	<i>Est-ce que vous savez où est le boulevard? OR Savez-vous où est le boulevard ?</i>
<i>Is it down there ?</i>	<i>Est-ce que c'est là-bas</i>
<i>Or is it here ?</i>	<i>Où est-ce que c'est ici ?</i>
<i>Is down there</i>	<i>C'est là-bas</i>
<i>Thank you very much</i>	<i>Merci beaucoup</i>
<i>I would like to buy something</i>	<i>Je voudrais acheter quelque chose</i>
<i>Give me 15 dollars</i>	<i>Donnez-moi quinze dollars</i>
<i>No, give me 17 or 18 dollars</i>	<i>Non, donnez-moi dix-sept ou dix-huit dollars</i>

<i>Do you have any francs ?</i>	<i>Est-ce que vous avez des francs?</i> <i>OR Avez-vous des francs</i>
<i>How does he tell her he doesn't have any</i>	<i>Je n'ai pas de francs</i>
<i>How does he tell her he has a lot of dollars but no francs</i>	<i>J'ai beaucoup des dollars mais pas de franc</i>
<i>How many francs she wants ?</i>	<i>Vous voulez combien des francs?</i> <i>OR Combien des francs voulez-vous</i>
<i>You give</i>	<i>Vous donnez</i>
<i>I give</i>	<i>Je donne</i>
<i>I give you</i>	<i>Je vous donne</i>
<i>I giving you 10 dollars</i>	<i>Je vous donne dix dollars</i>
<i>But i haven't any francs</i>	<i>Mais je n'ai pas des francs</i>
<i>Ask 'what are you going to do'</i>	<i>Qu'est-ce que vous allez faire?</i>
<i>You haven't any francs</i>	<i>Vous n'avez pas des francs</i>
<i>Well then, i am going to buy some francs</i>	<i>Alors. Je vais acheter des francs</i>
<i>Give me some dollars please</i>	<i>Donnez-moi des dollars s'il vous plaît</i>
<i>That's a lot</i>	<i>C'est beaucoup</i>
<i>No, that is not a lot</i>	<i>Non, ce n'est pas beaucoup</i>
<i>Here, it is not a lot</i>	<i>Ici, ce n'est pas beaucoup</i>
<i>But at my place, it is a lot</i>	<i>Mais chez moi, c'est beaucoup</i>
<i>Lesson 15</i>	
<i>Good evening</i>	<i>Bonsoir</i>
<i>What ?</i>	<i>Comment</i>
<i>Do you have some dollars ?</i>	<i>Est-ce que vous avez des dollars ?</i>
<i>Do you have some wine ?</i>	<i>Est-ce que vous avez du vin ?</i>
<i>I don't have wine</i>	<i>Je n'ai pas du vin</i>
<i>But i have beer</i>	<i>Mais j'ai de la bière</i>
<i>Well then, give me beer</i>	<i>Alors. Donnez-moi de la bière</i>
<i>Here are 5 dollars</i>	<i>Voila, cinq dollars</i>
<i>You haven't any francs</i>	<i>Vous n'avez pas de francs</i>
<i>I have francs too</i>	<i>J'ai aussi des francs</i>
<i>How much do i owe you</i>	<i>Je vous dois combien?</i>
<i>Not much</i>	<i>Pas beaucoup</i>
<i>For you Madame</i>	<i>Pour vous madame</i>
<i>For me</i>	<i>Pour moi</i>

The wine is for you

Le vine est pour vous

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

<i>But the beer is for George</i>	<i>Mais la bière est pour George</i>
<i>How much is the beer</i>	<i>C'est combien une bière OR Une bière c'est combien</i>
<i>One beer one franc</i>	<i>Une bière, un franc</i>
<i>And the wine, 2 francs</i>	<i>Et le vin, deux francs</i>
<i>Give me 3 francs</i>	<i>Donnez-moi trois francs</i>
<i>I can't</i>	<i>Je ne peux pas</i>
<i>I can</i>	<i>Je peux</i>
<i>You can</i>	<i>Vous pouvez</i>
<i>Can you</i>	<i>Pouvez-vous OR est-ce que vous pouvez</i>
<i>Can you eat now</i>	<i>Est-ce que vous pouvez manger maintenant OR Pouvez-vous manger maintenant</i>
<i>Yes, i can</i>	<i>Oui, je peux</i>
<i>I don't want to</i>	<i>Je ne veux pas</i>
<i>Ask the woman if she has some wine</i>	<i>Est-ce que vous avez de vin?</i>
<i>Yes, i have some</i>	<i>Oui, j'en ai</i>
<i>Ask her if she has some beer</i>	<i>Est-ce que vous avez de la bière OR Avez-vous de la bière</i>
<i>Yes, i have some (beer).</i>	<i>Oui, j'en ai OR J'ai de la bière</i>
<i>I have not any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>
<i>Ask if she have dollars</i>	<i>Est-ce que vous avez des dollars</i>
<i>I have many</i>	<i>J'en ai beaucoup</i>
<i>How does she say she doesn't have many</i>	<i>Je n'en ai pas beaucoup</i>
<i>I want some (dollars)</i>	<i>J'en veux OR je veux des dollars</i>
<i>You want some (dollars)</i>	<i>Vous en voulez OR vous voulez des dollars</i>
<i>You can't</i>	<i>Vous ne pouvez pas</i>
<i>But i don't want to</i>	<i>Mais, je ne veux pas</i>
<i>You have francs</i>	<i>Vous avez des francs</i>
<i>But i don't want any</i>	<i>Mais, je n'en veux pas</i>
<i>2 and 2 make how many ?</i>	<i>Deux et deux font combien</i>
<i>They make</i>	<i>Ils font</i>
<i>The following are additions questions</i>	
<i>Hello, do you go well?</i>	<i>Bonjour, est-ce que vous allez bien?</i>

<i>Yes, i am fine</i>	<i>Oui, je vais très bien</i>
<i>Do you want to eat with me ?</i>	<i>Est-ce que vous manger avec moi ?</i>

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

<i>Yes, i would like/ Yes, i would like to eat with you</i>	<i>Oui je voudrais/je voudrais manger avec vous</i>
<i>When ? Can you this evening ?</i>	<i>Quand vous pouvez ce soir ?</i>
<i>Yes, i can</i>	<i>Oui, je peux</i>
<i>You can at 7 o'clock ?</i>	<i>Vous pouvez `a sept heure</i>
<i>Yes, at 7 o'clock. I can</i>	<i>Oui `a sept heure, je peux</i>
<i>Do you want to buy something for me ?</i>	<i>Voulez vous acheter quelque chose pour moi</i>
<i>Yes, i accept</i>	<i>Oui je veux bien</i>
<i>Can you buy some wine, please</i>	<i>Pouvez-vous acheter du vin, s'il vous plait ?</i>
<i>Yes, i can buy some wine</i>	<i>Oui, je peux acheter du vin</i>
<i>I can buy wine for you</i>	<i>Je peux acheter du vin pour vous</i>
<i>Do you have some dollars ?</i>	<i>Est-ce que vous avez des dollars ?</i>
<i>Yes, i have some</i>	<i>Oui, j'en ai</i>
<i>Many ?</i>	<i>Beaucoup ?</i>
<i>Yes, i have a lot of them</i>	<i>Oui, j'en ai beaucoup</i>
<i>And, the francs ?</i>	<i>Et, des francs ?</i>
<i>I have them too</i>	<i>J'en ai aussi/ J'ai aussi des francs</i>
<i>Then, can you buy some wine ?</i>	<i>Alors, pouvez-vous acheter du vin ?</i>
<i>Yes i can</i>	<i>Oui, je peux</i>
<i>I can buy a lot of them</i>	<i>Je peux en acheter beaucoup</i>

*Lesson
16*

<i>It's for you</i>	<i>C'est pour vous</i>
<i>What it is ?</i>	<i>Qu'est-ce que c'est ?</i>
<i>I don't know</i>	<i>Je ne sais pas</i>
<i>Ask him how much you owe</i>	<i>Je vous dois combien?</i>
<i>You owe me ten francs</i>	<i>Vous me devez dix francs</i>
<i>I have no francs</i>	<i>Je n'ai pas de francs</i>
<i>In dollars, it's how much</i>	<i>En dollars, c'est combien?</i>
<i>Give me francs, please</i>	<i>Donnez-moi des francs, s'il vous plait</i>
<i>Tell him you haven 't any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>
<i>I can give you dollars</i>	<i>Je peux vous donner des dollars</i>
<i>I don't want any</i>	<i>Je n'en veux pas</i>
<i>No dollars</i>	<i>Pas de dollars</i>
<i>He says no, i can't</i>	<i>Non, je ne peux pas</i>
<i>Here 17 dollars</i>	<i>Voila, dix-sept dollars</i>
<i>That's a lot</i>	<i>Ça beaucoup</i>

<i>That's a lot</i>	<i>C'est beaucoup d'argent</i>
<i>Tell me it's a lot of money</i>	<i>C'est beaucoup d'argent</i>
<i>18 dollars, it's a lot of money</i>	<i>dix-huit dollars, C'est beaucoup d'argent</i>
<i>He says, it's too much</i>	<i>C'est trop</i>
<i>it's too much money</i>	<i>C'est trop d'argent (C'est trop de argent)</i>
<i>Ask me How much money i have</i>	<i>Vous avez Combien d'argent / Combien d'argent avez Vous</i>
<i>I have 20 dollars</i>	<i>J'ai vingt dollars</i>
<i>You have 20 dollars</i>	<i>Vous avez vingt dollars</i>
<i>24</i>	<i>Vingt-quatre</i>
<i>25</i>	<i>Vingt-cinq</i>
<i>28</i>	<i>Vingt-huit</i>
<i>Tell me i have too much money</i>	<i>Vous avez trop d'argent</i>
<i>I have 30 dollars</i>	<i>J'ai trente dollars</i>
<i>Tell me you have 39 francs</i>	<i>J'ai trente-neuf francs</i>
<i>No, 29</i>	<i>Non, vingt-neuf</i>
<i>Is it too much ?</i>	<i>Est-ce que c'est trop/ c'est trop ?</i>
<i>No, but it is enough</i>	<i>Non, mais c'est suffit</i>
<i>it is enough</i>	<i>c'est suffit</i>
<i>it is not enough</i>	<i>Ce n'est suffit pas</i>
<i>35, that's enough</i>	<i>Trente-cinq, ça suffit</i>
<i>It's too much</i>	<i>C'est trop</i>
<i>Give me 40 francs</i>	<i>Donnez-moi quarante francs</i>
<i>40 dollars</i>	<i>Quarante dollars</i>
<i>14 dollars</i>	<i>Quatorze dollars</i>
<i>Give me 47 francs</i>	<i>Donnez-moi quarante-sept francs</i>
<i>46, that's enough</i>	<i>Quarante-six, ça suffit</i>
<i>That is not enough</i>	<i>ça n'est suffit pas</i>
<i>I would like 48 francs</i>	<i>Je voudrais quarante –huit francs</i>
<i>No, 38</i>	<i>Non, trente-huit</i>
<i>No, 28</i>	<i>Non, vingt-huit</i>
<i>Ask how many dollars do you want</i>	<i>Combien de dollar voulez-vous</i>
<i>I don't have dollars</i>	<i>Je n'ai pas de dollar</i>
<i>Give me some dollars</i>	<i>Donnez-moi des dollars</i>
<i>I have no dollars</i>	<i>Je n'ai pas de dollar</i>
<i>I don't have any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>

<i>Do you have some money ?</i>	<i>Est-ce que vous avez l'argent ?</i>
<i>I would like some money</i>	<i>Je voudrais l'argent</i>
<i>I don't have money</i>	<i>Je n'ai pas l'argent</i>
<i>Give me some money</i>	<i>Donnez-moi l'argent</i>
<i>I don't have any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>
<i>You do have some</i>	<i>Vous en avez</i>
<i>You have a lot</i>	<i>Vous avez beaucoup</i>
<i>Ok, here is 25 francs</i>	<i>D'accord, voilà vingt-cinq francs</i>
<i>Thanks, that's enough</i>	<i>Merci, ça suffit</i>
<i>Answer the question</i>	<i>Répondez à la question</i>
<i>Hey stop stop, that's enough</i>	<i>Hey arrêtez arrêtez, ça suffit</i>
<i>Excuse me</i>	<i>Pardon</i>
<i>Do you have money ?</i>	<i>Est-ce que vous avez l'argent ?</i>
<i>Yes, I have money</i>	<i>Oui, j'ai l'argent</i>
<i>Yes, I have some</i>	<i>Oui, j'en ai</i>
<i>You have a lot ?</i>	<i>Vous en avez beaucoup ?</i>
<i>Yes, I have a lot of it</i>	<i>Oui, j'en ai beaucoup</i>
<i>You have dollars ?</i>	<i>Vous avez des dollars ?</i>
<i>Yes, I have dollars</i>	<i>Oui, j'ai des dollars</i>
<i>Would you like something now ?</i>	<i>Est-ce que vous voudrais quelque chose maintenant ?</i>
<i>Yes, I would like</i>	<i>Oui, je voudrais bien</i>
<i>Then, I'm going to drink beer</i>	<i>Alors, je vais boire de la bière</i>
<i>Would you like to drink beer with me</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire de la bière avec moi ?</i>
<i>Yes I accept</i>	<i>Oui, je veux bien</i>
<i>I would like to drink beer with you</i>	<i>Je voudrais bien boire une bière avec vous</i>
<i>But I don't have it. Is that you can buy for me?</i>	<i>Mais je n'en ai pas. Est-ce que vous pouvez acheter pour moi ?</i>
<i>Yes, I can</i>	<i>Oui je peux</i>
<i>I can buy some for you</i>	<i>Je peux en acheter pour vous</i>
<i>Is that you can also buy wine</i>	<i>Est-ce que vous pouvez acheter aussi du vin</i>
<i>Yes, I can</i>	<i>Oui, je peux</i>
<i>I can also buy wine</i>	<i>Je peux aussi acheter du vin</i>
<i>I can also buy some</i>	<i>Je peux aussi en acheter</i>
<i>Do you have money ?</i>	<i>Est-ce que vous avez l'argent</i>
<i>Yes, I have a lot</i>	<i>Oui, j'en ai beaucoup</i>

<i>Yes, i have a lot of money</i>	<i>Oui, j'ai beaucoup d'argent</i>
<i>Very well. Then, i go with you, ok ?</i>	<i>Très bien, alors, je vais avec vous, d'accord</i>
<i>Yes, ok</i>	<i>Oui d'accord</i>
Lesson 17	
<i>They are in France</i>	<i>Ils sont en France</i>
33	Trente-trois
44	Quarante-quatre
23	Vingt-trois
13	treize
37	Trente-sept
<i>Ask me if i have any money</i>	<i>Est-ce que vous avez l'argent</i>
<i>I haven't any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>
<i>Me, i got some</i>	<i>Moi, j'en ai</i>
<i>I have a lot</i>	<i>J'en ai beaucoup</i>
<i>I can give you</i>	<i>Je peux vous donner</i>
<i>I can give you some money</i>	<i>Je peux vous donner l'argent</i>
<i>I can give you some</i>	<i>Je peux vous en donner</i>
<i>Agreed</i>	<i>D'accord</i>
<i>Have you any francs for me</i>	<i>Est-ce que vous avez des francs pour moi/ avez-vous des francs pour moi</i>
<i>Yes , i have enough francs</i>	<i>Oui, j'ai assez de franc</i>
<i>i have enough of it</i>	<i>J'en ai assez</i>
<i>Here are 45 francs</i>	<i>Voilà quarante cinq francs</i>
<i>That's too much</i>	<i>C'est trop</i>
<i>That's too much money</i>	<i>C'est trop d'argent</i>
<i>Give me four francs</i>	<i>Donnez-moi quatre francs</i>
<i>Now i have 41 francs</i>	<i>Maintenant j'ai quarante et un francs</i>
21	Vingt et un
23	Vingt trois
31	Trente et un
51	Cinquante et un
50	Cinquante
60	Soixante
61	Soixante et un
57	Cinquante sept
<i>Ask how much you owe</i>	<i>Je vous dois combien</i>

<i>You owe me</i>	<i>Vous me devez</i>
<i>You owe me 31 francs</i>	<i>Vous me devez trente et un francs</i>
<i>53 francs</i>	<i>Cinquante trois francs</i>
<i>That's too expensive</i>	<i>C'est trop cher</i>
<i>It's too expensive</i>	<i>C'est trop cher</i>
<i>It's not too expensive</i>	<i>Ce n'est pas trop cher</i>
<i>Yes (use for insisting on or defending an opinion)</i>	<i>Si</i>
<i>I am giving you 61 francs</i>	<i>Je vous donne soixante et un francs</i>
<i>No, give me dollars</i>	<i>Non, donnez-moi des dollars</i>
<i>I have not any</i>	<i>Je n'en ai pas</i>
<i>In dollar, it is not expensive</i>	<i>En dollars, ce n'est pas cher</i>
<i>Yes, it is expensive</i>	<i>Si, c'est cher</i>
<i>Do you understand english</i>	<i>Est-ce que vous comprenez l'anglais</i>
<i>You understand very well</i>	<i>Vous comprenez très bien</i>
<i>I speak french</i>	<i>Je parle le français</i>
<i>You speak french</i>	<i>Vous parlez le français</i>
<i>You speak too fast</i>	<i>Vous parlez trop vite</i>
<i>Tell me i talk too fast</i>	<i>Vous parlez trop vite</i>
<i>I don't talk fast</i>	<i>je ne parle pas vite</i>
<i>Yes, you speak very fast</i>	<i>Si, vous parlez très vite</i>
<i>In english, i don't talk fast</i>	<i>En anglais, je ne parle pas vite</i>
<i>But in french, i don't understand you</i>	<i>Mais en français, je ne vous comprenez pas</i>
<i>When you speak french</i>	<i>Quand vous parlez français</i>
<i>You talk too fast for me</i>	<i>Vous parlez trop vite pour moi</i>
<i>Expensive</i>	<i>Cher</i>
<i>The wine is too expensive</i>	<i>Le vin est trop cher</i>
<i>And you speak too fast</i>	<i>Et vous parlez trop vite</i>
<i>Newspaper</i>	<i>Journal</i>
<i>The dialogue with the bellboy. The dialogue has been reuse in the transcripts above</i>	<i>The dialogue with the bellboy. The dialogue has been reuse in the transcripts above</i>
Lesson 18	
<i>His friend</i>	<i>son ami</i>
<i>A hat</i>	<i>Un chapeau</i>
<i>Beautiful</i>	<i>Beau</i>
<i>100 francs</i>	<i>Cent francs</i>

Magnificent	Magnifique
61	Soixante et un
Ask me if i have enough money	Est-ce que vous avez assez d'argent
No, but it is enough	Non, mais c'est suffit
Down there, it is not expensive	Là-bas, ce n'est pas cher
More expensive	Plus cher
Here it is more expensive	Ici, c'est plus cher
More quickly	Plus vite
Speak more quickly	Parlez plus vite
Now, you are speaking quickly	Maintenant, vous parlez trop vite
My husband speaks quickly	Mon mari parle vite
Husband	Mari
My (m)	mon
My wife	Ma femme
My(f)	Ma
My wife is over there	Ma femme est là-bas
My wife would like to drink something	Ma femme voudrait boire quelque chose
I would like to drink something	Je voudrais boire quelque chose
My husband would like to drink something	Mon mari voudrait boire quelque chose
My husband can drink something	Mon mari peut boire quelque chose
My husband can drink orangina	Mon mari peut boire de l'eau orangina
I would like to drink some orangina	Je voudrais boire de l'eau orangina
My wife would like to drink orangina	Ma femme voudrait boire d'eau orangina
I would like to drink water	Je voudrais boire de l'eau
My husband would like some water	Mon mari voudrait de l'eau
Your wife	Votre femme
Your wife is here	Votre femme est ici
Your husband is here	Votre mari est ici
Where is my husband	Où est mon mari
Where is my wife	Où est ma femme
You wife isn't here	Votre femme n'est pas ici
Your husband would like to eat something now	Votre mari voudrait manger quelque chose maintenant
Your husband would like to drink some water	Ma femme voudrait boire de l'eau
No wine	Pas du vin
Who is over there	Qui est là-bas

<i>That is your wife</i>	<i>C'est votre femme</i>
<i>What does your wife want to do</i>	<i>Qu'est ce que votre femme veut faire</i>
<i>Orangina or water</i>	<i>De l'eau orangina ou de l'eau</i>
<i>Your wife can drink water</i>	<i>Votre femme peut boire de l'eau</i>
<i>And you can drink orangina</i>	<i>Et vous pouvez boire de l'eau orangina</i>
<i>Thanks alot</i>	<i>Merci bien</i>
<i>I would like to but i can't</i>	<i>Je voudrais bien mais je ne peux pas</i>
<i>I'm going to dinner with my husband this evening</i>	<i>Je vais dîner avec mon mari ce soir</i>
<i>Well then, would you like to drink something</i>	<i>Alors, voudriez vous boire quelque chose</i>
<i>Water</i>	<i>De l'eau</i>
<i>You can drink wine</i>	<i>Vous pouvez boire du vin</i>
<i>No its too expensive</i>	<i>Non, c'est trop cher</i>
<i>Yes yes, i'm going to drink orangina</i>	<i>Si si, je vais boire de l'eau orangina</i>
<i>1 orangina please (for ordering)</i>	<i>Une orangina s'il vous plaît</i>
<i>Quickly</i>	<i>Vite</i>
<i>More quickly</i>	<i>Plus vite</i>

Lesson
19

<i>You talk too fast</i>	<i>Vous parlez trop vite</i>
<i>Much too fast</i>	<i>Beaucoup trop vite</i>
<i>It is expensive</i>	<i>C'est trop cher</i>
<i>50 francs</i>	<i>Cinquante francs</i>
<i>60 francs</i>	<i>Soixante francs</i>
<i>45 francs</i>	<i>Quarante cinq francs</i>
<i>61 francs</i>	<i>Soixante et un francs</i>
<i>66 francs</i>	<i>Soixante six francs</i>
<i>21</i>	<i>Vingt et un</i>
<i>68, thats too expensive</i>	<i>Soixante huit, c'est trop cher</i>
<i>I going to give you</i>	<i>Je vais vous donner</i>
<i>I am going to give you 53 francs</i>	<i>Je vais vous donner cinquante trois francs</i>
<i>Where is your wife ?</i>	<i>Où est votre femme ?</i>
<i>My wife, i don't know</i>	<i>Ma femme, je ne sais pas</i>
<i>Where is your husband ?</i>	<i>Où est votre mari ?</i>
<i>My husband is over there</i>	<i>Mon mari est là-bas</i>
<i>He is over there</i>	<i>Il est là-bas</i>
<i>My husband, he is over there</i>	<i>Mon mari, Il est là-bas</i>

<i>She is over there</i>	<i>Elle est là-bas</i>
<i>My wife, she is over there</i>	<i>Ma femme, elle est là-bas</i>
<i>Is she over there ?</i>	<i>Est-ce que elle est là-bas</i>
<i>She is not over there. She is here</i>	<i>Elle n'est pas là-bas. Elle est ici</i>
<i>Your husband would like to drink what ?</i>	<i>Qu'est-ce que votre mari voudrait boire ?</i>
<i>What would he like to drink ?</i>	<i>Qu'est-ce que il voudrait boire ?</i>
<i>He would like to drink some orangina</i>	<i>Il voudrait boire de l'eau orangina</i>
<i>Or water</i>	<i>Ou de l'eau</i>
<i>Come in (an order)</i>	<i>Entrez</i>
<i>Glad to meet you</i>	<i>En chantez</i>
<i>Come in, please</i>	<i>Entrez, s'il vous plaît</i>
<i>What do you like to drink</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez boire ?</i>
<i>I am Mrs jones</i>	<i>Je suis madame jones</i>
<i>Happy to meet you</i>	<i>En chantez</i>
<i>Where do you live</i>	<i>Où habitez-vous/ où est-ce que vous habitez</i>
<i>You live</i>	<i>Vous habitez</i>
<i>To live</i>	<i>habiter</i>
<i>I live</i>	<i>J'habite</i>
<i>On the St. jacques</i>	<i>Rue st.jacques</i>
<i>Is it that you live here</i>	<i>Est-ce que vous habitez ici</i>
<i>Yes, with my wife</i>	<i>Oui, avec ma femme</i>
<i>We live here</i>	<i>Nous habitons ici</i>
<i>We live</i>	<i>Nous habiton</i>
<i>Do you want</i>	<i>Est-ce que vous voulez/ voulez-vous</i>
<i>We want</i>	<i>Nous voulons</i>
<i>And we would like to drink something</i>	<i>Et nous voudrions boire quelque chose</i>
<i>What would you like to drink</i>	<i>Est-ce que vous voudriez boire ?</i>
<i>My husband and I</i>	<i>Mon mari et moi</i>
<i>We like to drink some orangina</i>	<i>Nous voudrions boire de l'eau orangina</i>
<i>Would you like orangina too</i>	<i>Est-ce que vous voudriez aussi de l'eau orangina</i>
<i>We don't live here</i>	<i>Nous n'habitons pas ici</i>
<i>We like to drink water</i>	<i>Nous voudrions boire de l'eau</i>
<i>He would like to drink water</i>	<i>Il voudrait boire de l'eau</i>
<i>But we would like wine</i>	<i>Mais nous voudrions du vin</i>
<i>Come in</i>	<i>Entrez</i>
<i>Hello madam</i>	<i>Bonjour madame</i>

Hello mister	Bonjour monsieur
I am Mr durand	Je suis monsieur durand
Pleased to meet you	enchantez
Tell me madam, is your husband here	Dit moi madame, est-ce que votre mari ici
He is not here	Il n'est pas ici
Where is he, please	Où est-il s'il vous plaît
Je ne sais pas	I don't know
Where do you live in america	Où habitez-vous en Amérique ?
We live in Washington	Nous habitons en Washington
And you mister. Where do you live ?	Et vous monsieur. Où est-ce que vous habitez ? /où habitez-vous ?
Me, I live in paris	Moi, je habite en paris
With your wife	Avec votre femme ?
Yes, with my wife	Oui, avec ma femme
It's my husband	C'est mon mari
Jack, here is Mr durand	Jacque, voilà monsieur Durand
Mr Durand, my husband jack	Monsieur Durand, mon mari jacque
Now we can drink something and talk	Maintenant, nous pouvons boire quelque chose et parler

Lesson
20

What do you have	Est-ce que vous avez ?
Would you like to drink something ?	Voudriez-vous boire quelque chose
I have orangina	J'ai de l'eau orangina
Where is your husband ?	Où votre mari/où est-il
I don't know where is he	Je ne sais pas où est il
Where is your wife ?	Où est votre femme ? /où est-elle
She is with your husband	Elle avec votre mari
Where is he	où est-il
He is in America	Il est en Amérique
We live in America	Nous habitons en Amérique
Have you any children ?	Est-ce que vous avez des enfants/ avez-vous des enfants
We have children	Nous avons des enfants
We have	Nous avons
How many children do you have	Vous avez combien des enfants
We have 3 children	Nous avons trois enfants

2 boys	Deux garçons
And 1 girl	Et une fille
We have 1 girl	Nous avons une fille
No boys	Pas de garçon
You would like	Vous voudriez
We would like	Nous voudrions
We would like 2 boys	Nous voudrions deux garçons
But we have 4 girls	Mais nous avons quatre filles
How many children	Combien d'enfant
4 children	Quatre enfants
The boy is big	Le garçon est grand
The girl is big	La fille est grande
Is the boy big ?	Est-ce que le garçon est grand
Yes, he is big	Oui, il est grand
He is not big	Il n'est pas grand
Is the girl big ?	Est-ce que la fille est grande
She is not big	Elle n'est pas grande
The boy is very big	Le garçon est très grand
They are big	Ils sont grands
They are here	Ils sont ici
They are not over there	Ils ne sont pas là-bas
Is she big	Est-ce qu'elle est grande ?
She is not big	Elle n'est pas grande
The boys are very big	Les garçons sont très grands
My wife is big too	Ma femme aussi est grande
Now, you have to speak to madam dupont	Maintenant, vous avez parler madame dupont
When she speak, answer	Quand elle parle, repondre
Am i right(meaning to say to confirm with another person if my question is right)	n'est-ce pas (nest pas)
Where is your wife mister	Où est votre femme monsieur ?
She is here in France	Elle est ici, en France
My wife here with me	Ma femme ici avec moi
Is it that you have children	Est-ce que vous avez des enfants
Yes, we have 3 children	Oui, nous avons trois enfants
How many boys you have ?	Combien les garçons avez-vous
We have 2 boys	Nous avons deux garçons

<i>Is it that they are big ?</i>	<i>Est-ce que sont grand ?</i>
<i>Yes they are big</i>	<i>Oui, ils sont grands</i>
<i>And the girls, is it that you have daughter</i>	<i>Et des filles, est-ce que vous avez la fille ?</i>
<i>Yes, we have a daughter</i>	<i>Oui, nous avons une fille</i>
<i>Is she big ?</i>	<i>Est-ce qu'elle est grande ?</i>
<i>Yes, she is big</i>	<i>Oui, elle est grande</i>
<i>Where are the kids ? are they with you ?</i>	<i>Où sont les enfants ? est-ce que avec vous ?</i>
<i>Yes, they are with us.</i>	<i>Oui, ils sont avec nous</i>
<i>Where is your wife> with you in France</i>	<i>Où est votre femme maintenant ? avec vous en France</i>
<i>Yes, she is with us in France</i>	<i>Oui elle est avec nous en France</i>
<i>You understand very well sir.</i>	<i>Vous comprenez très bien monsieur</i>

**Lesson
21**

<i>To wait</i>	<i>attendre</i>
<i>We want</i>	<i>Nous voulons</i>
<i>We can</i>	<i>Nous pouvons</i>
<i>We can wait</i>	<i>Nous pouvons attendre</i>
<i>Can you wait</i>	<i>Pouvez-vous attendre/ est-ce que vous pouvez attendre</i>
<i>You can wait</i>	<i>Vous pouvez attendre</i>
<i>We want a lot of children</i>	<i>Nous pouvons beaucoup des enfants</i>
<i>We live</i>	<i>Nous habitons</i>
<i>My wife and i, we live in America</i>	<i>My femme et moi, nous habitons en Amérique</i>
<i>With the children</i>	<i>Avec les enfants</i>
<i>The children are in america</i>	<i>Les enfants sont en Amérique</i>
<i>They are are in america</i>	<i>Ils sont en Amérique</i>
<i>Where are they?</i>	<i>Où sont-ils</i>
<i>The girls are here</i>	<i>Les filles sont ici</i>
<i>The big girl is here</i>	<i>La grande fille est ici</i>
<i>The big boys are here</i>	<i>Les grands garçons sont ici</i>
<i>And the little girl</i>	<i>Et la petite fille</i>
<i>the little boy</i>	<i>Le petit garçon</i>
<i>The boy is little</i>	<i>Le garçon est petit</i>
<i>My boy is little</i>	<i>Mon garçon est petit</i>
<i>Our boy is little</i>	<i>Notre garçon est petit</i>
<i>Our boy isn't big</i>	<i>Notre garçon n'est pas grand</i>

<i>He is little</i>	<i>Il est petit</i>
<i>Really ?</i>	<i>Vraiment</i>
<i>Yes, really</i>	<i>Oui, vraiment</i>
<i>He is really little</i>	<i>Il est vraiment petit</i>
<i>Where is you girl</i>	<i>Où est votre fille</i>
<i>Our big girl or our little girl</i>	<i>Notre grande fille ou notre petite fille</i>
<i>The big one</i>	<i>La grande</i>
<i>Not the little one</i>	<i>Pas la petite</i>
<i>Truly or really</i>	<i>Vraiment</i>
<i>Where the children are</i>	<i>Où sont les enfants/ les enfants, où sont-ils</i>
<i>Where is the bathroom</i>	<i>Où est salle de bains/ où sont les toilettes</i>
<i>Yesm they are over there</i>	<i>Oui, elles sont vraiment là-bas</i>
<i>Your big girl</i>	<i>Votre grande fille</i>
<i>The little girls</i>	<i>Les petites filles</i>
<i>The family</i>	<i>La famille</i>
<i>One family</i>	<i>Une famille</i>
<i>Our family</i>	<i>Notre famille</i>
<i>Where is your family</i>	<i>Où est votre famille</i>
<i>My family</i>	<i>Ma famille</i>
<i>The little ones are in America</i>	<i>Les petits sont en Amérique</i>
<i>The big girl is here, with us</i>	<i>La grande fille est ici avec nous</i>
<i>Your family is really big</i>	<i>Votre famille est vraiment grande</i>
<i>Who is your boy ? is that your boy ?</i>	<i>Qui est votre garçon? Est-ce qu'est votre garçon ?</i>
<i>Yes madam, this is our little boy</i>	<i>Oui madam, c'est notre petit garçon</i>
<i>How many children do you have ?</i>	<i>Vous avez combien les garçons ?</i>
<i>We have 2 boys</i>	<i>Nous avons deux garçons</i>
<i>Do you have girls too</i>	<i>Est-ce que vous avez aussi des filles ?</i>
<i>Yes, we have 1 girl</i>	<i>Oui, nous avons une fille</i>
<i>Is your girl big or small</i>	<i>Est-ce que votre fille est grande ou petite</i>
<i>She is big</i>	<i>Elle est grande</i>
<i>Do she understand french</i>	<i>Est-ce qu'elle comprend le français</i>
<i>No, she do not understand french</i>	<i>Non, elle ne comprend pas le français</i>
<i>Your little boy want something ? is that you?</i>	<i>Votre petit garçon veux quelque chose ? est-ce que est vous ?</i>
<i>Where is the bathroom</i>	<i>Où sont les toilettes</i>
<i>The bathroom is over there</i>	<i>Les toilettes sont là-bas</i>

We are going down there	Nous allons là-bas
In america, families are big	En Amérique, les familles sont grande
Yes, we have many children	Oui, nous avons beaucoup les enfants
An many bathrooms	Et beaucoup les toilettes
Lesson 22	
Tell me	Dit moi
Ask me	Demandez-moi
Say in french	Dit en français
How many people	Combien de personnes
There are how many people	Il y a combien de personnes
In your family	dans votre famille
There are 4 people	il y a quatre personnes
In my car	Dans ma voiture
A car	la voiture
Tell me if	Demandez-moi si
Is your car here ?	Est-ce que votre voiture est ici
We have a car	Nous avons une voiture
Tell me that you have a car in french	Dit moi que vous avez une voiture en français
Ask if it is big or small	Demandez, si avec grande ou petite
Is the car big or small (car using pronoun it)	Est-ce qu'elle est grande ou petite
Say it is not big	Dit elle ne pas grand
She is not big (she refers to the car)	Elle n'est pas grande
She is not really small	Elle n'est pas vraiment petite
Enough	assez
Big enough	Assez grand
My car is big enough	Ma voiture est assez grande
For our family	Pour notre famille
If you wish	Si vous voulez
Do you speak French, sir	Est-ce que parlez français monsieur ?
Answer	Répondez
Not really	Pas vraiment
I speak french a little	Je parle un peu le français
I can understand	Je peux comprends
Do you have a car	Est-ce que vous avez une voiture
Yes, we have a car	Oui, nous avons une voiture
We want	Nous voulons

We want gas	Nous voulons de l'essence
Give me gas	Donnez-moi de l'essence
Give me ten litres of gas	Donnez-moi dix litres de l'essence
20 litres please	Vingt litres s'il vous plaît
In my car	Dans ma voiture
In our car	Dans notre voiture
13 litres of gas	Trente litres de l'essence
That's a lot of gas	C'est beaucoup de essence
That's too much	C'est trop
That's enough	Ça suffit
Is it enough	Est-ce que ça suffit ?
40 litres its too much	Quarante litres, c'est trop
We have an american car	Nous avons une voiture américaine
Is your car a french car	Est-ce que votre voiture français
There are many car	Il y a beaucoup de voiture
There are many american car	Il y a beaucoup de voiture américaine
There are lots of american car in France	Il y a beaucoup de voiture américaine en France
Is there gas	Est-ce qu'il y a l'essence
Is there gas in my car	Est-ce qu'il y a l'essence dans ma voiture
How many litres	Combien litres
kilometers	Kilomètre
How many kilometers	Combien de kilomètre
There are a lot of gas in our car	Il y a beaucoup de essence dans notre voiture
It is enough for 50 km	Ça suffit pour cinquante kilomètre
I would like to go to paris	Je voudrais aller à paris
We would like to go to paris	Nous voudrions aller à paris
How many kilometers are there	Il y a combien de kilomètre
There are 60km	Il y a soixante kilomètre
There is a lot of gas in the car	Il y a beaucoup d'essence dans la voiture
And we are going to paris	Et nous allons à paris

**Lesson
23**

In the car	Dans la voiture
In the family	Dans la famille
In your family	Dans votre famile
2 big people	deux grands personnes

2 little people

Deux petits personnes

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ

2 children	Deux enfants
A boy and a girl	Un garçon et une fille
Our family is big	Notre famille est grande
Where is the toilet	Où sont les toilettes, s'il vous plaît
They are over there	Elles sont là-bas
How does 1 say	Comment dit-on
Gasoline	De l'essence
Its enough	Ça suffit
For 60 kilometers	Pour soixante kilomètre
Ask me if it is enough	Est-ce que ça suffit?
My car is too big	Ma voiture est trop grande
Is your car an american car ?	Est-ce que votre la voiture américaine
No its french	Non, elle est française
Is there gasoline in the car ?	Est-ce qu'il y a l'essence dans la voiture
Put in 10 litres	Mettez dix litres
You put	Vouz mettez
We put	Nous mettons
Wait or wait a minute	Attendez
You wait	Vous attendez
We wait	Nous attendons
Put in 15 litres	Mettez quinze litres
Where are you going Miss	Où allez-vous mademoiselle
I'm going to paris tomorrow	Je vais à pairs demain
There are how many km	Il y a combien de kilomètres
Wait a min	Attendez
Its far	C'est loin
Paris is far	Paris est loin
Is paris far ?	Est-ce que paris est loin ?
70 km	Soixante dix kilomètres
72	Soixante douze
73	Soixante treize
75	Soixante quinze
71	Soixante et onze
74 km	Soixante quatorze kilomètre
Its too fast	C'est trop vite
64	Soixante quarte

65 & 75	<i>Soixante cinq et soixante quinze</i>
<i>Its far away</i>	<i>C'est loin</i>
<i>Put in a lot of gas</i>	<i>Mettez beaucoup d'essence</i>
<i>there are 75 km</i>	<i>Il y a soixante quinze kilomètres</i>
<i>Which route is it</i>	<i>C'est quelle route ?</i>
<i>Which is the route</i>	<i>Quelle est la route</i>
<i>Which is the paris route</i>	<i>Quelle est la route du Paris</i>
<i>How many km</i>	<i>Combien de kilomètres</i>
<i>Its straight ahead</i>	<i>C'est tout droit</i>
<i>straight ahead</i>	<i>tout droit</i>
<i>Its not the paris route</i>	<i>Ce n'est pas la route du paris</i>
<i>The route is over there</i>	<i>La route est là-bas</i>
<i>Yes, its the route</i>	<i>Oui, c'est la route</i>
<i>Which route ?</i>	<i>Quelle route</i>
<i>The paris route</i>	<i>La route du paris</i>
<i>You want how many litres of gasoline</i>	<i>Combien de litres l'essence voulez-vous/ vous- voulez Combien de litres l'essence</i>
<i>Not too much</i>	<i>Pas trop</i>
<i>Put in 30 litres</i>	<i>Mettez dans trente litres</i>
<i>It is not far</i>	<i>Ce n'est pas loin</i>
<i>Is this the route to paris, please</i>	<i>Est-ce que c'est la route du paris, s'il vous plaît ?</i>
<i>There is a lot of gas</i>	<i>Il y a beaucoup d'essence</i>
<i>Enough for 75 km ?</i>	<i>Assez pour soixante-quinze kilomètre</i>
<i>Yes, if the car is small</i>	<i>Oui, si la voiture est petite</i>
<i>Don't go too fast</i>	<i>N'aller pas trop vite</i>
<i>Ok, so long</i>	<i>D'accord au revoir</i>
<i>Lesson 24</i>	
	<i>Bonjour, comment allez vous aujourd'hui</i>
	<i>Je suis américain(M)/ Je suis américaine(F)</i>
	<i>Je vais en France</i>
	<i>J'ai une voiture</i>
	<i>Je vais en France avec mon famille</i>
	<i>Est-ce que l'essence est chère en France</i>
	<i>Oui, l'essence est chère en France</i>
	<i>C'est combien</i>
<i>Six francs a litres</i>	<i>Six francs le litre</i>

How many litres you want	Vous voulez combien de litres
Put in 40 litres	Mettez dans quarante litres
That is too much	C'est trop
Is paris far	Est-ce que paris est loin ?
Which is the route to go to paris	Quelle est la route pour aller à paris (the pour is used because in french, the english form of 'in order to' will be using pour)
Far away	Loin
There are 70 km	Il y a soixante dix kilomètres
Thank you. Thats enough	Merci, c'est assez. / Merci, ça suffit
The paris route	La route de paris
Take the paris route	Prenez la route de paris
You take	Vous prenez
It's straight ahead	C'est tout droit
It's to the right	C'est à droite
It's not straight ahead	Ce n'est pas tout droit
The correct route	La bonne route
The correct route is to the right	La bonne route est à droite
Which is the correct route	Quelle est la bonne route
Take straight ahead	Prenez tout droit
The correct route is to the left	La bonne route est à gauche
Is that the correct route to the left	Est-ce que la bonne route à gauche
Take the route to the left	Prenez la route à gauche
It's the correct route	C'est la bonne route
And then straight ahead	Et puis tout droit
And then	Et puis
Thats the paris route	C'est la route de paris
But take the correct route	Mais prenez la bonne route
Take the route to the right, and then to the left	Prenez la route à droite, et puis à gauche
There is a route over there	Il y a une route là-bas
But it is not the good one	Mais ce n'est pas la bonne
The good route is here	La bonne route est ici
50km far there	Quinze kilomètre plus loin
Paris isn't far	Paris n'est pas loin
How many km are there	Il y a combien kilomètres
If you take the good route	Si vous prenez la bonne route

But tell me	Mais dit moi
Which is the paris route	Quelle est la route de paris
Lesson 25	
How many km	Combien de kilomètre
Is it to the right	Est-ce que c'est à droite
Is it to the left	Est-ce que c'est à gauche
Take the correct route	Prenez la bonne route
Turn to the right and then straight ahead	Tournez à droite, et puis tout droit
	Est-ce que c'est loin
	Ce n'est pas loin
There are 80 km	Il y a quatre-vingt kilomètre
It is a good road	C'est une bonne route
I can	Je peux
Can i	Est-ce que je peux
Can i buy something	Est-ce que je peux acheter quelque chose
In paris	En paris
No, you can't	Non, vous n'est pouvez pas
Why	Pourquoi
Because	Parce que
The stores	Les magasins
A store	Un magasin
The store	Le magasin
A department store	Un grand magasin
The stores are closed	Les magasins sont fermés
The department stores are closed	Les grand magasins sont fermés
Because the stores are closed	Parce que les magasins sont fermés
Are the stores closed ?	Est-ce que les magasin sont fermés
No, they are open	Non, ils sont ouverts
Open	Ouvert
Close	Fermer
They are closed now	Ils sont fermés maintenant
Are the department stores open	Est-ce que les grands magasins sont ouvert ?
The department stores are open now	Les grands magasins sont ouverts maintenant
Because it is late	Parce que il est tard
It is not late	Il n'est pas tard
It is 9 o'clock and the stores are closed	Il est neuf heures et les magasins sont fermes

82	<i>Quatre vingt deux</i>
85	<i>Quatre vingt cinq</i>
<i>85km and the stores are closed</i>	<i>Quatre vingt cinq kilomètres et les magasins sont fermes</i>
<i>Now, listen to this conversation</i>	<i>Maintenant, écoutez cette conversation</i>
	<i>Est-ce que je peux acheter quelque chose à paris</i>
	<i>Non, vous ne pouvez pas</i>
	<i>Pourquoi pas</i>
	<i>Parce que</i>
	<i>Oui</i>
	<i>Parce que les magasins sont fermes</i>
	<i>Aussi les grands magasins</i>
	<i>Oui, aussi les grands magasins</i>
	<i>Pourquoi ?</i>
<i>Because it is late</i>	<i>Parce qu'il est tard</i>
<i>It is not late</i>	<i>Il n'est pas tard</i>
	<i>Si ici, il est tard</i>
<i>Inaudible</i>	<i>Inaudible</i>
<i>What time is it</i>	<i>Quelle heure est-il</i>
<i>Its 7 o'clock</i>	<i>Il est sept heures</i>
<i>I want to buy something</i>	<i>Je veux acheter quelque chose</i>
<i>Where would you like to buy something</i>	<i>Où vous voudriez acheter quelque chose</i>
<i>In a big store</i>	<i>Dans un grand magasin</i>
<i>Are the big department store open</i>	<i>Est-ce que les grands magasins ouverts</i>
<i>Yes they are open now</i>	<i>Oui, ils sont ouverts maintenant</i>
<i>Why</i>	<i>Pourquoi</i>
<i>Because they are open this evening</i>	<i>Parce qu'ils sont ouverts ce soir</i>
<i>But tomorrow</i>	<i>Mais demain</i>
<i>Tomorrow they are closed</i>	<i>Demain ils sont fermes</i>
<i>What would you like to buy</i>	<i>Qu'est-ce que vous voudriez acheter quelque chose</i>
<i>Something for my wife</i>	<i>Quelque chose pour ma femme</i>
<i>How much money do you have</i>	<i>Vous avez combien d'argent / combien d'argent avez-vous</i>
<i>Do you have money</i>	<i>Est-ce que vous avez de l'argent / avez-vous de l'argent</i>
<i>Yes, i have 80 francs</i>	<i>Oui, j'ai quatre-vingt francs</i>

<i>That is not a lot</i>	<i>Ce n'est pas beaucoup</i>
<i>For my wife, its enough</i>	<i>Pour ma femme, ça suffit</i>
<i>But now for me</i>	<i>Mais pas pour moi</i>
Lesson 26	
TIẾNG PHÁP HÀ NỘI	
	<i>Bonjour, est-ce que vous allez bien aujourd'hui ?</i>
	<i>Oui, he vais bien aujourd'hui</i>
	<i>Comment votre femme</i>
	<i>Merci, elle va bien aussi</i>
	<i>Et vous, mademoiselle. Comment allez vous ?</i>
	<i>Pas très bien</i>
	<i>Pourquoi</i>
	<i>Parce que je voudrais acheter quelque chose</i>
	<i>Et je ne peux pas</i>
	<i>Parce que les magasins sont fermes</i>
	<i>Vraiment ?</i>
	<i>Oui, ils sont fermes</i>
	<i>Il est tard (it is late)</i>
	<i>Mai, ils sont tout ouverts</i>
	<i>Quand</i>
	<i>Demain, vous pouvez acheter quelque chose</i>
	<i>Dans à bon magasin</i>
	<i>Prenez beaucoup d'argent</i>
<i>Don't take the car</i>	<i>Ne prenez pas la voiture</i>
	<i>Prenez un taxi</i>
	<i>Je vais prends ma voiture</i>
	<i>Pourquoi</i>
	<i>Parce que je vais à Marseille</i>
	<i>Vous allez à Marseille</i>
<i>What are you going to do there</i>	<i>Qu'est-ce que vous allez faire là-bas</i>
<i>I going to see my friends</i>	<i>Je vais voir mes amies</i>
<i>To see</i>	<i>Voir</i>
<i>Friend</i>	<i>Ami</i>
<i>Some friends</i>	<i>Des amies</i>
	<i>Je vais voir</i>
<i>I going to see some friends</i>	<i>Je vais voir des amies</i>

	<i>Non. Mais pas loin</i>
--	---------------------------

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ.

A FEW KM	<i>Quelque kilomètres</i>
Try to say	<i>Essayez de dire</i>
A few friends	<i>Quelques amies</i>
	<i>J'ai quelques amies là-bas</i>
	<i>Et je vais travailler</i>
	<i>Est-ce que vous allez travailler</i>
	<i>Un peu</i>
Not much	<i>Pas beaucoup</i>
I going to see my friend	<i>Je vais voir mon ami</i>
I'm going to spend 3 days there	<i>Je vais passer trois jours là-bas</i>
Day	<i>Jour</i>
Spend (for days)	<i>passer</i>
	<i>Je vais passer deux jours</i>
	<i>Je vais travailler un peu</i>
	<i>Et je vais voir mes amies</i>
You going to spend how many days	<i>Vous allez passer combien de jours</i>
how many days	<i>combien de jours</i>
3 days perhaps	<i>Trois jours peut-être</i>
Perhaps/maybe	<i>peut-être</i>
	<i>Pour quelque jours</i>
	<i>Est-ce que vous avez travailler / avez-vous travailler</i>
Yes, i believe so	<i>Oui, je crois</i>
I believe	<i>Je crois</i>
	<i>Je ne crois pas</i>
I think so. I don't know	<i>Je crois. Je ne sais pas</i>
If he works there	<i>Si travailler là-bas</i>
Are you going to see him	<i>Est-ce que vous allez le voir</i>
I going to see it	<i>Je vais le voir</i>
	<i>Mais, je vais aussi travaille</i>
And see some friends	<i>Et voir quelque amies</i>
And spend 2 days in Marseille	<i>Et passer deux jours à Marseille</i>
3, maybe	<i>Trois, peut-être</i>
I think that I going to spend	<i>Je crois que je vais passer</i>
At Marseille with george	<i>A Marseille avec george</i>
Give me	<i>Donnez-moi</i>

<i>Give me a few francs</i>	<i>Donnez-moi quelque francs</i>
	<i>Qu'est-ce que vous voudriez acheter</i>
	<i>Je voudrais de l'argent</i>
	<i>Parce que je vais passer quelque jours</i>
<i>At NICE</i>	<i>À NICE</i>
	<i>C'est loin</i>
	<i>Quatre vingt kilomètres</i>
	<i>Je crois je vais prendre ma voiture</i>
	<i>Et pas un taxi</i>
	<i>Parce que c'est très bien</i>
	<i>Et je veux aller vite</i>
<i>Do you want to go down there</i>	<i>Est-ce que vous voulez aller là-bas</i>
	<i>Non, je vais travailler</i>
	<i>Je vais travailler aujourd'hui</i>
	<i>Et demain</i>
	<i>Je ne sais pas, peut-être</i>
<i>Non., i don't think so</i>	<i>Non, je ne crois pas</i>
	<i>Je voudrais voir NICE</i>
	<i>Et j'ai amies là-bas</i>
	<i>Mais, je vais travailler demain</i>
	<i>Alors, au revoir</i>

*Lesson**27*

	<i>Bonjour</i>
	<i>Comment allez-vous</i>
	<i>Je vais bien</i>
	<i>Est-ce que les magasins sont ouverts ?</i>
	<i>Ils sont fermes</i>
<i>Because it is late (time is male)</i>	<i>Parce qu'il est tard</i>
	<i>Est-ce que vous travaillez</i>
	<i>Vous croisez</i>
	<i>Vous ne croisez pas</i>
	<i>Je ne crois pas</i>
	<i>Je vais à Nice</i>
<i>What are you going to do over there</i>	<i>Qu'est-ce que vous allez faire là-bas</i>
	<i>Je vais voir mes amies</i>
<i>I have some friends over there</i>	<i>J'ai quelques amies là-bas</i>

<i>I going to see them</i>	<i>Je vais les voir</i>
	<i>Vous allez passer combien de jours à Nice ?</i>
	<i>Combien de jours vous passer là-bas</i>
<i>I going to spend some days</i>	<i>Je vais passer quelque jour</i>
80	<i>Quatre vingt</i>
85	<i>Quatre vingt cinq</i>
90	<i>Quatre vingt dix</i>
<i>Now try</i>	<i>Maintenant essayer</i>
95	<i>Quatre vingt quinze</i>
92	<i>Quatre vingt douze</i>
99	<i>Quatre vingt dix-neuf</i>
89	<i>Quatre vingt neuf</i>
	<i>Je vous dois combien</i>
	<i>Quatre vingt dix francs</i>
	<i>Cent francs</i>
100	<i>cent</i>
150	<i>Cent cinquante</i>
180	<i>Cent quatre vingt</i>
190	<i>Cent quatre vingt dix</i>
170	<i>Cent soixante dix</i>
165	<i>Cent soixante cinq</i>
147	<i>Cent quarante sept</i>
<i>nothing</i>	<i>rien</i>
<i>Ask me what i want</i>	<i>Demandez-moi ce que je veux</i>
<i>I don't want anything</i>	<i>Je ne veux rien</i>
<i>I don't have anything</i>	<i>Je n'ai pas rien</i>
<i>What so you have</i>	<i>Qu'est-ce que vous avez</i>
<i>And i don't want anything</i>	<i>Et je ne veux rien</i>
<i>I want nothing</i>	<i>Je ne veux rien</i>
<i>I want to leave</i>	<i>Je veux partir</i>
<i>I don't want to leave</i>	<i>Je ne veux pas partir</i>
<i>I don't want to</i>	<i>Je ne veux pas</i>
<i>I going to leave tomorrow</i>	<i>Je vais partir demain</i>
<i>Me too</i>	<i>Moi aussi</i>
<i>We are going to leave together</i>	<i>Nous allons partir ensemble</i>
<i>together</i>	<i>Ensemble</i>

<i>Would you want</i>	<i>Est-ce que vous voulez</i>
	<i>Je veux partir avec vous</i>
	<i>J'ai cent dollars</i>
	<i>Et j'ai quatre-vingt dix francs</i>
<i>I have nothing</i>	<i>Je n'ai rien</i>
<i>I have a lot of money</i>	<i>J'ai beaucoup d'argent</i>
<i>I have a lot</i>	<i>J'en ai beaucoup</i>
	<i>Je n'ai pas d'argent</i>
<i>I have none</i>	<i>Je n'ai pas</i>
<i>I have nothing</i>	<i>Je n'ai rien</i>
	<i>Je veux partir</i>
<i>If you wish</i>	<i>Si vous voulez</i>
<i>But i am alone</i>	<i>Mai, je suis seul</i>
<i>Alone</i>	<i>Seul</i>
<i>Is is you are alone miss</i>	<i>Est-ce que vous êtes seul, mademoiselle</i>
	<i>Non, je suis avec mon mari</i>
<i>Well then</i>	<i>alors</i>
	<i>Si vous n'êtes pas seul</i>
	<i>Je vais partir seul</i>
<i>Wait a minute</i>	<i>attendez</i>
<i>Are you going to leave alone</i>	<i>Est-ce que vous allez partir seul</i>
<i>We can leave</i>	<i>Nous pouvons partir</i>
<i>Lesson 28</i>	
<i>How much money do you have miss</i>	<i>Combien d'argent avec vous mademoiselle</i>
	<i>J'ai cent francs</i>
	<i>Donnez-moi quatre vingt dix francs</i>
<i>I want to go away</i>	<i>Je veux partir</i>
<i>Where you want to go</i>	<i>Où voulez vous aller</i>
<i>I going to work</i>	<i>Je vais travailler</i>
<i>I going to see Paris</i>	<i>Je vais voir Paris</i>
	<i>Je vais passer quelque jour à Paris</i>
<i>I am alone</i>	<i>Je suis seul</i>
<i>I have nothing</i>	<i>Je n'ai rien</i>
<i>Here is 100 francs</i>	<i>Voila, cent francs</i>
<i>Now you can leave</i>	<i>Maintenant vous pouvez partir</i>
<i>What does that mean</i>	<i>Qu'est-ce que ça veux dire</i>

<i>It want to say (mean what it means)</i>	<i>Ça veut dire</i>
<i>Word</i>	<i>Mot</i>
<i>A word, the word</i>	<i>Un mot, le mot</i>
	<i>C'est un mot français</i>
<i>It's a French word</i>	<i>C'est un mot français</i>
<i>Is that a French word</i>	<i>Est-ce que c'est un mot français ?</i>
<i>What is it mean</i>	<i>Qu'est-ce que ça veut dire</i>
	<i>Oui, nous sommes américains</i>
<i>We are</i>	<i>Nous sommes</i>
<i>We are here</i>	<i>Nous sommes ici</i>
<i>Since a few days</i>	<i>Depuis quelque jour</i>
<i>We are here since some days</i>	<i>Nous sommes ici Depuis quelque jour</i>
<i>Time, how much time</i>	<i>Temps, combien de temps</i>
<i>How long</i>	<i>Combien de temps</i>
<i>Since how long</i>	<i>Depuis combien de temps</i>
<i>Since a few days</i>	<i>Depuis quelque jour</i>
<i>To stay</i>	<i>rester</i>
<i>It means</i>	<i>Ça veut dire</i>
	<i>Ah... je comprends maintenant</i>
	<i>Vous allez rester</i>
<i>Because we don't have</i>	<i>Parce que nous n'avons pas</i>
<i>Much time</i>	<i>Beaucoup de temps</i>
<i>You are here since when</i>	<i>Vous êtes ici depuis temps</i>
<i>Since 8 days</i>	<i>Depuis huit jours</i>
<i>Thats not much</i>	<i>Ce n'est pas beaucoup</i>
<i>We want to stay</i>	<i>Nous voulons rester</i>
<i>We are here since 2 days</i>	<i>Nous sommes ici depuis deux jours</i>
<i>We don't have much time</i>	<i>Nous n'avons pas beaucoup de temps</i>
<i>We can't stay</i>	<i>Nous ne pouvons pas rester</i>
<i>What do you mean, miss</i>	<i>Qu'est-ce que ça veut dire, mademoiselle</i>
<i>I do not know what it means</i>	<i>Je ne sais pas ce que ça veux dire</i>
<i>Lots of time</i>	<i>Beaucoup de temps</i>
<i>We would want to stay in France</i>	<i>Nous voudrions rester en France</i>
<i>But we have no time</i>	<i>Mais nous n'avons pas de temps</i>
<i>You are here since when</i>	<i>Vous êtes ici depuis combien de temps / depuis combien de temps vous êtes ici</i>

<i>I am here since 3 days</i>	<i>Je suis ici depuis trois jours</i>
<i>Are you alone</i>	<i>Est-ce que vous êtes seul</i>
	<i>Nonm je suis avec ma femme</i>
	<i>Nous sommes ici ensemble</i>
<i>What does that mean</i>	<i>Qu'est-ce que ça veut dire</i>
<i>That means</i>	<i>Ça veut dire</i>
Lesson 29	
<i>Not bad</i>	<i>Pas mal</i>
<i>The word mal</i>	<i>Le mot mal</i>
<i>Bad</i>	<i>mal</i>
<i>It means bad</i>	<i>Ça veut dire bad</i>
<i>I understand now</i>	<i>Je comprehends maintenant</i>
<i>What you do not understand</i>	<i>Qu'est -ce que vous ne comprenez pas</i>
<i>That</i>	<i>Ça</i>
<i>We are here since 3 days</i>	<i>Nous sommes ici Depuis trois jours</i>
<i>You are here since how long</i>	<i>Vous êtes ici depuis combien de temps</i>
<i>I am here since 2 day</i>	<i>Je suis ici depuis deux jours</i>
<i>How long</i>	<i>Combien de temps</i>
<i>Some days</i>	<i>Quelque jour</i>
<i>A few weeks</i>	<i>Quelque semaine</i>
<i>Week</i>	<i>semaine</i>
<i>Since how long</i>	<i>Depuis combien de temps</i>
<i>Since 1 week</i>	<i>Depuis une semaine</i>
<i>We are resting</i>	<i>Nous sommes rester</i>
<i>Some weeks together</i>	<i>Quelque semaine ensemble</i>
<i>And then</i>	<i>Et puis</i>
<i>Alone</i>	<i>Seul</i>
<i>I'm going to leave</i>	<i>Je vais partir</i>
<i>Later</i>	<i>Plus tard</i>
<i>I am going to stay 90 days</i>	<i>Je vais rester quatre vingt dix jours</i>
<i>Then i going to leave</i>	<i>Puis je vais partir</i>
<i>Since yesterday</i>	<i>Depuis hier</i>
<i>We been here since yesterday</i>	<i>Nous sommes ici depuis hier</i>
<i>What did you buy yesterday</i>	<i>Qu'est-ce que vous avez acheté hier</i>
<i>I bought something</i>	<i>J'ai acheté quelque chose</i>
<i>Something to drink</i>	<i>Quelque-chose à boire</i>

<i>I bought something to drink</i>	<i>J'ai acheté quelque chose à boire</i>
<i>Some good wine</i>	<i>Du bon vin</i>
<i>I bought some wine</i>	<i>J'ai acheté du vin</i>
<i>And some milk</i>	<i>Et du lait</i>
<i>Milk</i>	<i>Lait, le lait</i>
<i>I bought also a hat</i>	<i>J'ai acheté aussi un chapeau</i>
<i>Hat</i>	<i>Le chapeau</i>
<i>I bought a hat yesterday</i>	<i>J'ai acheté un chapeau hier</i>
<i>And not expensive</i>	<i>Et pas cher</i>
<i>I eat</i>	<i>Je mange</i>
<i>I ate</i>	<i>J'ai mangé</i>
<i>You eat</i>	<i>Vous mangez</i>
<i>You ate</i>	<i>Vous avez mangé</i>
<i>You ate yesterday</i>	<i>Vous avez mangé hier</i>
<i>You eating now</i>	<i>Vous mangez maintenant</i>
<i>I bought some milk</i>	<i>J'ai acheté du lait</i>
<i>Some milk and some wine</i>	<i>Du lait et du vin</i>
<i>I also bought a hat</i>	<i>J'ai acheté aussi un chapeau</i>
<i>What are you going to drink</i>	<i>Qu'est-ce que vous allez boire</i>
<i>Are you going to drink milk</i>	<i>est-ce que vous allez boire du lait</i>
<i>Do you like wine</i>	<i>est-ce que vous aimez du vin / aimez-vous du vin</i>
<i>You like</i>	<i>Vous aimez</i>
<i>Do you like milk</i>	<i>est-ce que vous aimez de lait</i>
<i>I like to eat</i>	<i>J'aime manger</i>
<i>I would want to eat</i>	<i>Je voudrais manger</i>
<i>Would you want to eat now</i>	<i>est-ce que vous voudriez manger maintenant</i>
<i>Do you like to eat</i>	<i>est-ce que vous aimez manger</i>
<i>Do you like french wine</i>	<i>est-ce que vous aimez le vin français</i>
<i>I didn't eat yesterday</i>	<i>Je n'ai pas mangé hier</i>
<i>I didn't like to eat</i>	<i>Je n'aime pas manger</i>
<i>But you going to eat something</i>	<i>Mais vous allez manger quelque chose</i>
<i>With me</i>	<i>Avec moi</i>
	<i>Oui, nous allons manger ensemble</i>
<i>And i bought something</i>	<i>Et j'ai acheté quelque chose</i>
<i>What did you buy</i>	<i>Qu'est-ce que vous avez acheté</i>
<i>Did you buy a hat</i>	<i>Est-ce que vous avez acheté un chapeau</i>

<i>Yes, a beautiful hat</i>	<i>Oui, un beau chapeau</i>
<i>One week</i>	<i>Une semaine</i>
<i>Since yesterday</i>	<i>Depuis hier</i>
<i>Since a few week</i>	<i>Depuis quelque semaine</i>
<i>Pas mal</i>	<i>Not bad</i>
<i>Lots of things</i>	<i>Beaucoup de chose</i>
<i>And i bought lots of things</i>	<i>Et j'ai acheté beaucoup de chose</i>
<i>I like that</i>	<i>J'aime ça</i>
<i>Lesson 30</i>	
<i>This word</i>	<i>Ce mot</i>
<i>What does this word mean</i>	<i>Qu'est-ce que ce mot veut dire</i>
	<i>Comment dit on ce mot en français</i>
	<i>Nous sommes américains</i>
	<i>Nous sommes ici</i>
	<i>Depuis combien de temp</i>
	<i>Depuis quelque semaine</i>
	<i>Nous avons resté</i>
	<i>J'aime la France</i>
	<i>Est-ce que vous aimez paris</i>
	<i>Oui, j'aime bien paris</i>
<i>You are going to remain</i>	<i>Vous allez rester</i>
<i>How long</i>	<i>Combien de temps</i>
<i>What do you have to buy</i>	<i>Qu'est que vous avez à acheter</i>
<i>I have bought</i>	<i>J'ai acheté</i>
	<i>Beaucoup de chose</i>
	<i>Et vous</i>
	<i>Je ne veux rien</i>
	<i>J'achète</i>
	<i>Je n'achète rien</i>
<i>We have bought nothing</i>	<i>Nous avons rien acheté</i>
<i>And We are going to buy nothing</i>	<i>Et nous n'allons rien acheter</i>
<i>We want to buy nothing</i>	<i>Nous n'avons rien acheter</i>
<i>Did you buy something</i>	<i>Est-ce que vous avez acheter quelque chose / Avec vous acheter quelque chose</i>
<i>We have bought a lot of things</i>	<i>Nous avons acheté beaucoup de chose</i>
<i>We have eaten</i>	<i>Nous avons mangé</i>

We spoke french	Nous avons parlé français
When	Quand
You arrived	Vous êtes arrivé
When did you arrived	Quand est-ce que Vous êtes arrivé
	Hier matin
	Matin, le matin
This morning	Ce matin
We arrived yesterday	Nous sommes arrivés hier
At what time	À quelle heure
	À huit heures
When will you in nice	Quand est-ce que vous êtes à Nice
When did you arrived in paris	Quand est-ce que vous êtes arrivé en paris
I arrived	Je suis arrivé
	Avec ma famille
	Avec mes trois enfants
	Avec mes deux garçons
	Ma fille
	Et mon mari
	Nous sommes arrivés ensemble
I arrived yesterday morning	Je suis arrivé hier matin
And you ? when did you arrived in paris	Et vous? Quand est-ce que vous êtes arrivé en paris
Yesterday evening	Hier soir
Did you go	Est-ce que vous êtes allé
When did you go	Quand Est-ce que vous êtes allé
How did you say	Comment dit vous
You went to Nice	Vous êtes à Nice
We went to Nice	Nous sommes allés à Nice
I went to Nice	Je suis allé à Nice
And i went to Marseilles yesterday	Et je suis allé à Marseille hier
	Est-ce que vous êtes allé à Nice ce matin
	Et quand est-ce que vous êtes arrivé
	Nous sommes arrivés hier
We are going to leave tomorrow morning	Nous allons partir demain matin
We spoke french	Nous avons parlé français
We went to paris	Nous sommes allés à paris

	<i>Nous sommes allés à Notre Dame hier</i>
	<i>Je suis allé à Notre Dame</i>
	<i>Avec mon mari</i>
	<i>Nous sommes allés à Notre Dame ensemble</i>
	<i>Et nous avons mangé dans un bon restaurant</i>
	<i>Nous avons mangé au restaurant</i>

TIẾNG PHÁP BÌNH DỊ.